

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI

Thông báo Nội bộ

(DÙNG TRONG SINH HOẠT CHI BỘ)



- **NGỒI SÁNG KHÍ TIẾT NHỮNG NGƯỜI CỘNG SẢN TRONG CUỘC ĐẤU TRANH LƯU HUYẾT TẠI NGỰC KON TUM (12/12/1931 - 12/12/2025)**
- **KẾT QUẢ SAU 5 THÁNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 2 CẤP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

12
2025

MỤC LỤC

TT	TÊN BÀI	TRANG
THÔNG TIN TRONG TỈNH		
1	Định hướng tuyên truyền tháng 12/2025	1
2	Ngời sáng khí tiết những người cộng sản trong Cuộc đấu tranh Lưu huyết tại Ngục Kon Tum (12/12/1931 - 12/12/2025)	3
3	Kết quả Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030	6
4	Kết quả sau 5 tháng triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn tỉnh	9
5	Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc 2025 tại Quảng Ngãi thành công tốt đẹp	14
6	Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2025 trên địa bàn tỉnh	17
7	Một số kết quả trong công tác tuyên truyền phòng chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU)	19
8	Hướng dẫn đăng nhập Sổ tay đảng viên điện tử	22
9	Một số nội dung về xây dựng, đăng ký và công nhận mô hình “Dân vận khéo”	28
10	Nữ Thiếu tá quân nhân chuyên nghiệp: Xứng danh Bộ đội cụ Hồ	31
THÔNG TIN TRONG NƯỚC, THẾ GIỚI		
11	Một số kết quả nổi bật của Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII	34
12	Công tác đại hội đảng bộ trực thuộc Trung ương và nhiệm vụ thời gian tới	36
13	Thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội lần thứ XIV của Đảng	38
14	Trách nhiệm giải trình của cơ quan, cá nhân trong hoạt động công vụ	41
15	Thực hiện giao dịch điện tử trong hoạt động của cơ quan, tổ chức đảng	44
16	Định hướng phát triển thị trường bán lẻ Việt Nam	46
17	Đảng viên tiên phong trong học tập kỹ năng số	51
18	Quy hoạch thủy lợi lưu vực sông Cửu Long	53
19	Đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi	57
20	Một số kết quả trong chuyến thăm chính thức Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland của Tổng Bí thư Tô Lâm và đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam	60
21	Một số kết quả trong chuyến thăm chính thức Việt Nam của Quốc vương Vương quốc Hashemite Jordan Abdullah II Ibn Al Hussein	62
22	Sáng kiến “Thập kỷ quốc tế về Văn hóa vì phát triển bền vững”: Đóng góp nổi bật của Việt Nam tại Kỳ họp lần thứ 43 Đại hội đồng UNESCO	64
24	Trách nhiệm và thách thức toàn cầu trong ứng phó với biến đổi khí hậu	67
25	Một số sự kiện thế giới đáng chú ý	69
VĂN BẢN MỚI		71

THÔNG TIN TRONG TỈNH

**ĐỊNH HƯỚNG MỘT SỐ NỘI DUNG
TUYÊN TRUYỀN TRỌNG TÂM THÁNG 12/2025**

Trong tháng 12/2025, công tác tuyên truyền cần tập trung vào một số nội dung trọng tâm sau:

1. Kết quả Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. Làm nổi bật nội dung trọng tâm và khẳng định đây là những quyết sách có ý nghĩa chiến lược, đặt nền móng cho sự phát triển bền vững của đất nước. Tuyên truyền chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, đặc biệt là những định hướng lớn, quan điểm cốt lõi và yêu cầu trong phát biểu bế mạc Hội nghị

2. Tuyên truyền nhiệm vụ của các cấp ủy đảng được chỉ đạo trong các Kết luận quan trọng của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư: Kết luận 201-KL/TW (31/10/2025), Kết luận số 202-KL/TW (31/10/2025), và Kết luận số 210-KL/TW (12/11/2025). Nhấn mạnh các nhiệm vụ sau sáp nhập, tinh gọn, nhất là các vấn đề về phân cấp, phân quyền, quy trình, thủ tục liên quan đến hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp. Tuyên truyền chủ trương bố trí 100% các chức danh chủ tịch ủy ban nhân dân, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, chánh thanh tra tỉnh không phải là người địa phương.

3. Tập trung tuyên truyền làm sâu sắc tầm vóc, ý nghĩa lịch sử của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Tuyên truyền những điểm mới trong các dự thảo văn kiện trình Đại hội; ý kiến tham gia đóng góp dự thảo văn kiện của các tầng lớp nhân dân. Phản ánh các thành tựu nổi bật trong nhiệm kỳ XIII, các mục tiêu phát triển đất nước giai đoạn 2026 - 2031 và những năm tiếp theo. Phản ánh không khí phấn khởi, tin tưởng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về Đại hội. Tuyên truyền Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI năm 2025 và đợt thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội XIV của Đảng. Tuyên truyền Công tác chuẩn bị, tổ chức Đại hội đại biểu các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

4. Tuyên truyền, quán triệt và triển khai kịp thời một số văn bản quan trọng nhằm nâng cao kỷ luật, kỷ cương, hiệu lực, hiệu quả thi hành công vụ trong giai đoạn mới. Tuyên truyền phản ánh diễn biến, kết quả Kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XV. Tiếp tục tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt Nam (06/01/1946 - 06/01/2026) và cuộc bầu cử

đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031. Tuyên truyền, quán triệt 05 vấn đề trọng tâm được đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm chỉ đạo tại Hội nghị toàn quốc quán triệt Chỉ thị của Bộ Chính trị triển khai công tác bầu cử.

5. Tiếp tục tuyên truyền công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Phản ánh việc rà soát, kiểm điểm, đánh giá hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí 6 tháng cuối năm 2025. Tiếp tục khẳng định những quan điểm nhất quán của Đảng về công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, quyết tâm của Đảng, Nhà nước trong công cuộc phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

6. Tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân hưởng ứng các quan điểm chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm trong bài viết “Học tập suốt đời”. Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc xây dựng xã hội học tập, trách nhiệm tự học tập suốt đời của mỗi công dân, đặc biệt là cán bộ, đảng viên. Nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của học tập suốt đời đối với chất lượng và tính cạnh tranh của nguồn nhân lực quốc gia.

7. Tuyên truyền, phản ánh quá trình triển khai và những kết quả bước đầu của 07 nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị. Tuyên truyền kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tháng 11/2025. Tập trung làm sâu sắc các nhiệm vụ trọng tâm cuối năm 2025 và chỉ đạo lớn của Chính phủ về điều hành kinh tế vĩ mô với mục tiêu: tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên và năm 2026 đạt 10% trở lên; chỉ tiêu tăng trưởng GRDP năm 2025 của tỉnh Quảng Ngãi tăng 10%.

8. Tăng cường tuyên truyền công tác ứng phó, khắc phục hậu quả mưa lũ tại các địa phương. Khẳng định nỗ lực của Đảng và Nhà nước trong chỉ đạo ứng phó và khắc phục hậu quả lũ lụt thiên tai. Ca ngợi tinh thần "tương thân tương ái", "tình dân tộc", "nghĩa đồng bào" của các tầng lớp nhân dân, đồng bào ta ở nước ngoài và sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế đối với Nhân dân vùng bị thiên tai.

9. Tuyên truyền các ngày kỷ niệm, ngày truyền thống, các sự kiện quan trọng trong tháng 12/2025: 36 năm Ngày Thành lập Hội Cự chiến binh Việt Nam (06/12/1989 - 06/12/2025); 79 năm Ngày toàn quốc kháng chiến (19/12/1946 - 19/12/2025); 81 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2025) và 36 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2025); kỷ niệm 94 năm Cuộc đấu tranh Lưu huyết tại

Ngục Kon Tum (12/12/1931-12/12/2025); tuyên truyền hưởng ứng Tháng hành động Quốc gia về Dân số và ngày Dân số Việt Nam 26/12.

Tuyên truyền rộng rãi, lan tỏa tới các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa lịch sử, tầm quan trọng của mối quan hệ Việt Nam – Lào gắn với các hoạt động kỷ niệm 50 năm Quốc khánh nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào (02/12/1975-2/12/2025) và kỷ niệm 65 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam và Cuba (02/12/1960 - 02/12/2025).

NGƯỜI SÁNG KHÍ TIẾT NHỮNG NGƯỜI CỘNG SẢN TRONG CUỘC ĐẤU TRANH LƯU HUYẾT TẠI NGỤC KON TUM (12/12/1931 - 12/12/2025)

Nhà ngục Kon Tum do thực dân Pháp xây dựng từ những năm 1915-1917, là nơi giam giữ tù chính trị, được thành lập sớm nhất ở khu vực Tây Nguyên, nhằm đàn áp phong trào cách mạng của quân và dân ta.

Từ năm 1929, thực dân Pháp đã bắt đầu đưa tù nhân chính trị từ nơi khác về giam giữ tại Nhà ngục Kon Tum.

Vào giai đoạn 1930 - 1931, thực dân Pháp đã đưa gần 300 người tù chính trị từ các tỉnh đồng bằng lên giam giữ tại Nhà ngục Kon Tum và bắt ra công trường thi công đường 14 ở Đăk Pao. Đã có tới 150 người tù chính trị chết thảm, những người sống sót chỉ còn da bọc xương, bệnh tật đầy người.

Ngày 25/9/1930, chi bộ Đảng ngục Kon Tum được thành lập do đồng chí Ngô Đức Độ làm Bí thư. Đầu tháng 7 năm 1931, Ban Phụ trách nhà lao được thành lập, tổ chức lực lượng, xây dựng kế hoạch đấu tranh chống lại chính sách cai trị tàn ác của chế độ thực dân, giành lại quyền sống, quyền tự do cho tù chính trị.

Từ đó, nhiều cuộc đấu tranh với những hình thức khác nhau liên tục nổ ra, đỉnh cao là cuộc đấu tranh Lưu huyết ngày 12/12/1931 diễn ra khi thực dân Pháp chuẩn bị đưa một số tù chính trị còn lại lên xã Đăk Pek làm đường 14. Các chiến sỹ tù chính trị đã đóng chặt cửa, hô vang khẩu hiệu “phản đối đi làm đường”, “phản đối chế độ thực dân cai trị”.

Trước sự phản đối quyết liệt, thực dân Pháp đã điên cuồng nã súng tàn sát tù nhân, làm 8 chiến sỹ hy sinh và 8 người bị thương.

Đến ngày 16/12/1931, thực dân Pháp tiếp tục nã súng tàn sát cuộc đấu tranh tuyệt thực, làm 7 đồng chí hy sinh và 8 người khác bị thương. Trong cuộc đấu tranh này, nhiều chiến sỹ cộng sản đã không tiếc sinh mạng của mình, sẵn sàng chấp nhận hy sinh để bảo vệ chính nghĩa, để anh em tù được sống tốt hơn như đồng chí Trương Quang Trọng, Nguyễn Huy Lung, Ngô Đức Độ...

Hình ảnh về sự hy sinh của đồng chí Trương Quang Trọng thuật lại trong sách “*Ngục Kon Tum*” của Lê Văn Hiến là một thực tiễn sinh động về hình ảnh người chiến sỹ vì nghĩa quên thân, suốt đời phấn đấu, hy sinh cho độc lập tự do của Tổ quốc: “*Một hồi sau, Công sứ, Giám binh, các viên quan Một ở các đồn và lính tráng rầm rộ kéo đến... Thái độ người nào cũng hung hăng dữ tợn.*”

Trong lao thì nhà phạt hô to khẩu hiệu “Phản đối đi Đăk Pet! Phản đối đi Đăk Pet!”, rồi tất cả đều kêu nhau sắp hàng đứng trước cửa lao, thái độ người nào cũng quả quyết, hăng hái, không sợ chết. Người đại diện cho anh em lúc bấy giờ là Trương Quang Trọng, số hiệu 303, đứng hàng đầu. Thái độ của Trọng trầm tĩnh oai nghiêm và hết sức quả quyết.

Theo lệnh Công sứ, Moulec tay cầm súng sáu, vừa bước vào cửa lao vừa hỏi:

- Thằng 299 ở đâu? (Où est-il 299?).

Khi nghe kêu số hiệu của Lung, anh em nhà phạt đều la lớn: Không có, không có, không có ai hết!

Nhưng lúc ấy Trọng đứng hàng đầu, vừa nghe Moulec kêu Lung thì Trọng tay lần mở nút áo, phanh ngực, rồi chỉ vào ngực mà trả lời cho Moulec bằng tiếng Pháp: - Le voici! (Nó ở đây!).

Moulec đưa thẳng súng sáu vào ngực Trọng nẩy một phát, nói: - Le voilà! (Nó đó!).

Tiếng súng sáu vừa ra, Trọng liền ngã xuống!”. Lúc này đồng chí Trương Quang Trọng mới vừa tròn 25 tuổi.

Cuộc “Đấu tranh lưu huyết” tại ngục Kon Tum, mà tiêu biểu là sự hy sinh oanh liệt của đồng chí Trương Quang Trọng chính là biểu tượng

diễn hình về sự phản kháng mãnh liệt của các tù nhân chính trị chống lại bộ máy cai trị hà khắc của chủ nghĩa thực dân.

Tinh thần đấu tranh của đồng chí đã thể hiện ý chí kiên cường, bất khuất, không run sợ trước kẻ thù, nó chứng minh rằng, “sự hà khắc, dã man tàn bạo của kẻ thù chỉ có thể giam cầm, đày đoạ được thể xác chứ không thể dập tắt, giết chết ý chí cách mạng của những người cộng sản”. Sự đàn áp dã man của kẻ thù không thể dập tắt được tinh thần đấu tranh, lòng yêu nước của con người Việt Nam.



Tranh sơn dầu tái hiện cảnh tên đội Moulec bắn đồng chí Trương Quang Trọng trong cuộc đấu tranh Lưu huyết ngày 12/12/1931 tại nhà lao Kon Tum

Hành động hiên ngang đứng trước họng súng của kẻ thù, nhận chết thay cho bạn (đồng chí Nguyễn Huy Lung) của đồng chí Trương Quang Trọng đã nêu cao tấm gương bất tử, sáng ngời về tình bạn, tình đồng chí, đồng đội. Đó là một hành động anh hùng trong lịch sử đấu tranh cách mạng vĩ đại của dân tộc ta. Sự hy sinh của đồng chí Trương Quang Trọng đã thổi bùng ngọn lửa đấu tranh của các tù nhân tại ngục Kon Tum suốt một thời gian dài sau đó. Toàn thể anh em trong ngục Kon Tum đã tiếp tục đấu tranh, gây tiếng vang lớn trong dư luận thế giới về quyền tự do công lý và nhân phẩm con người, làm cho bọn thực dân Pháp và bọn tay sai vô cùng hoảng sợ, buộc chúng phải thay đổi chế độ

lao tù hà khắc đối với tù chính trị, bỏ ngay công trường làm đường và bãi bỏ vĩnh viễn ngục Kon Tum vào tháng 12 năm 1935. Tất cả chính trị phạm đều chuyển qua nhà lao Buôn Ma Thuột - một ngục thất nguy hiểm thứ 2 ở Trung Kỳ lúc bấy giờ. Từ đó, các thế hệ cán bộ, đảng viên, quân và dân các dân tộc tỉnh Kon Tum đã đứng lên đấu tranh giành nhiều thắng lợi như chiến thắng Đăk Tô - Tân Cảnh, Chiến thắng Đăk Pek, Măng Bút, chiến thắng Măng Đen...

Trải qua 94 năm, hình ảnh những người tù chính trị tại ngục Kon Tum ngã xuống vì độc lập, tự do, lý tưởng cao đẹp vẫn sống mãi trong triệu triệu trái tim của bao thế hệ hôm nay và mãi mãi mai sau. Những dòng máu của các thế hệ đi trước đã đổ máu trên mảnh đất này, góp phần giúp phong trào cách mạng tại Kon Tum hình thành và phát triển để ngày nay, người dân được sống trong hòa bình, độc lập, tự do, nên đây là dịp để chính quyền và người dân tỉnh Quảng Ngãi ôn lại truyền thống lịch sử cách mạng hào hùng của quê hương. Tri ân sự quả cảm, hy sinh anh dũng của các chiến sĩ cộng sản trong cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp và tay sai tại Nhà ngục Kon Tum ngày ấy. Tiếp tục khơi dậy và hiện thực hóa khát vọng xây dựng quê hương Quảng Ngãi ngày càng giàu đẹp, để xứng đáng hơn nữa với sự hy sinh của lớp thế hệ cha ông đi trước, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu mà Nghị quyết Đảng bộ tỉnh lần thứ I đã đề ra.

KẾT QUẢ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH QUẢNG NGÃI LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025-2030

Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 được tổ chức trong hai ngày 17-18/11/2025 với phương châm "Đoàn kết - Dân chủ - Đổi mới - Phát triển" và chủ đề "Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; nâng cao hiệu quả giám sát, phản biện xã hội; góp phần xây dựng tỉnh Quảng Ngãi phát triển nhanh, bền vững, văn minh và hạnh phúc". Tham dự Đại hội có 287/303 đại biểu đại diện cho các tầng lớp Nhân dân, dân tộc, tôn giáo trong tỉnh.

Đại hội đã đánh giá khách quan, toàn diện kết quả công tác Mặt trận trong nhiệm kỳ qua; phân tích rõ những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân; rút ra bài học kinh nghiệm phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo

trong thời gian tới. Trên cơ sở đó, Đại hội xác định phương hướng, mục tiêu và những giải pháp trọng tâm cho nhiệm kỳ 2025-2030 nhằm tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động: nâng cao tính chủ động, sáng tạo; phát huy mạnh mẽ vai trò nòng cốt trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Đại hội tiến hành hiệp thương dân chủ, khách quan, lựa chọn 111 vị có uy tín, năng lực và nhiệt huyết tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030. Đại hội cũng hiệp thương dân chủ cử 15 đại biểu chính thức, 04 đại biểu dự khuyết đại diện cho các giai cấp, giai tầng trong tỉnh dự Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2026-2031.



Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030 ra mắt Đại hội

Đại hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, định hướng cho công tác Mặt trận của tỉnh trong 5 năm tới với **12** chỉ tiêu gồm: (1) 100% đảng viên, cán bộ Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội các cấp được quán triệt, học tập, phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Chương trình công tác của Mặt trận; (2) 100% Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; Nghị quyết Đại hội

Đảng bộ cùng cấp; các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương theo yêu cầu; (3) 100% Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội có báo cáo phản ánh kịp thời tình hình Nhân dân và đề xuất giải pháp, hướng giải quyết. 100% Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động “Tháng nghe dân nói”; (4) Phần đầu 100% xã, phường xây dựng khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc; trong đó, có ít nhất 1 khu dân cư đạt các tiêu chí “Khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc”; (5) Hằng năm, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tổ chức ít nhất 05 chương trình, nội dung giám sát, phản biện xã hội; ít nhất 05 dự thảo văn bản, cấp xã tổ chức ít nhất 03 chương trình, nội dung giám sát, phản biện xã hội; ít nhất 03 dự thảo văn bản; tổ chức giám sát các nội dung theo chỉ đạo của cấp trên và những vấn đề được đông đảo quần chúng Nhân dân quan tâm. Phần đầu hoàn thành 100% các nội dung kế hoạch giám sát và phản biện xã hội hàng năm; (6) Hằng năm, MTTQ Việt Nam ở mỗi cấp phần đầu tổ chức ít nhất 02 cuộc góp ý xây dựng Đảng, cơ quan Nhà nước và chính quyền cùng cấp; Ban Công tác Mặt trận khu dân cư góp ý cho chi ủy, chi bộ và trưởng thôn, tổ trưởng dân phố; Các tổ chức chính trị - xã hội ở mỗi cấp phần đầu tham mưu, tổ chức ít nhất 01 hội nghị đối thoại giữa cán bộ đoàn viên, hội viên với cấp ủy, chính quyền cùng cấp; (7) Hằng năm, tổ chức hoạt động vận động, quyên góp nguồn lực ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” và an sinh xã hội. Trong nhiệm kỳ, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp phần đầu huy động khoảng 225 tỷ đồng từ các nguồn lực xã hội, trong đó huy động thông qua Quỹ “Vì người nghèo” các cấp là 175 tỷ đồng và thông qua các chương trình an sinh xã hội 50 tỷ đồng; (8) Hằng năm, mỗi khu dân cư có ít nhất 01 công trình hoặc phần việc tiêu biểu, cụ thể, góp phần xây dựng, phục vụ cộng đồng (xanh, sạch, đẹp, an ninh, trật tự, an toàn,...) gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân; (9) Phần đầu 100% khu dân cư tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc; (10) Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã tổ chức được ít nhất: một hoạt động liên hoan văn hóa, văn nghệ có tính cộng đồng; một hoạt động biểu dương, khen thưởng các mô hình tự quản của Nhân dân trên các lĩnh vực; (11) 100% Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức Chính trị-Xã hội triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và phần đầu 80% trở lên cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở các cấp xây dựng phòng họp không giấy tờ. Phần đầu

mỗi năm, ít nhất 95% cán bộ Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng công tác Mặt trận và kỹ năng số. Đến cuối nhiệm kỳ, phần đầu 100% cán bộ được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ công tác; (12) 100% khu dân cư triển khai thực hiện có hiệu quả các Cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn tỉnh, trong đó trọng tâm là: “Toàn dân xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam, phong trào “Xoá nhà tạm, nhà dột nát”,...

Thành công của Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I là tiền đề quan trọng để hệ thống Mặt trận các cấp trong tỉnh triển khai thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới, góp phần xây dựng tỉnh Quảng Ngãi phát triển nhanh, bền vững, văn minh và hạnh phúc.

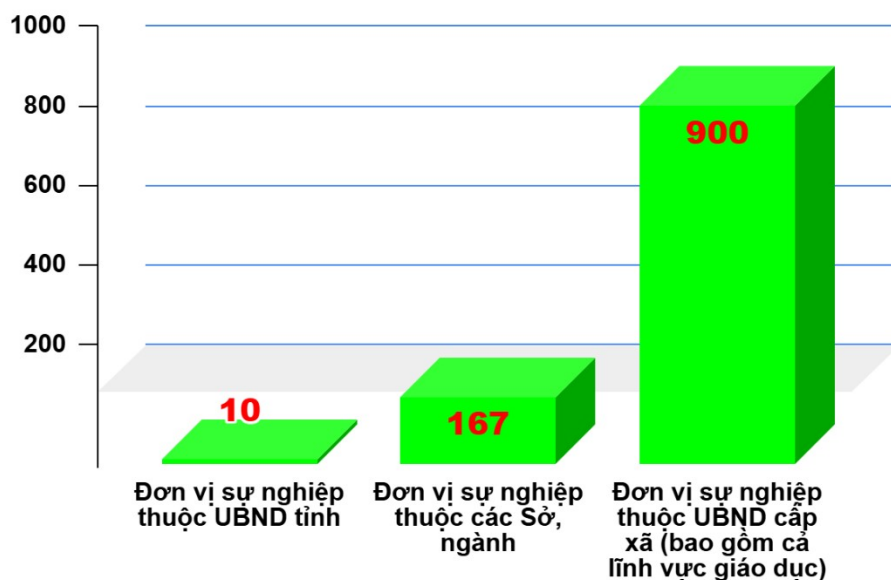
KẾT QUẢ SAU 5 THÁNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 2 CẤP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Sau khi tỉnh Quảng Ngãi chính thức vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp từ ngày 01/7/2025; các cấp, các ngành đã nghiêm túc triển khai các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Đến nay, sau 5 tháng thực hiện, bộ máy mới từng bước đi vào ổn định, phát huy hiệu quả trong quản lý nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp. Kết quả nổi bật tập trung ở các nội dung sau:

1. Hoàn thiện tổ chức bộ máy, bảo đảm vận hành thống nhất

Sau khi sắp xếp tỉnh Kon Tum với tỉnh Quảng Ngãi, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết thành lập 14 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; đồng thời hoàn thiện thủ tục thành lập Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất, các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức trực thuộc. Sau sắp xếp, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi có 10 đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh, 167 đơn vị sự nghiệp thuộc các sở ngành và 900 đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp xã (*bao gồm cả đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục là các trường học*). Đồng thời để các đơn vị sự nghiệp đi vào hoạt động ổn định, UBND tỉnh ban hành quyết định quy

định nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của 72 đơn vị thuộc, trực thuộc các sở, ngành và các đơn vị khác.



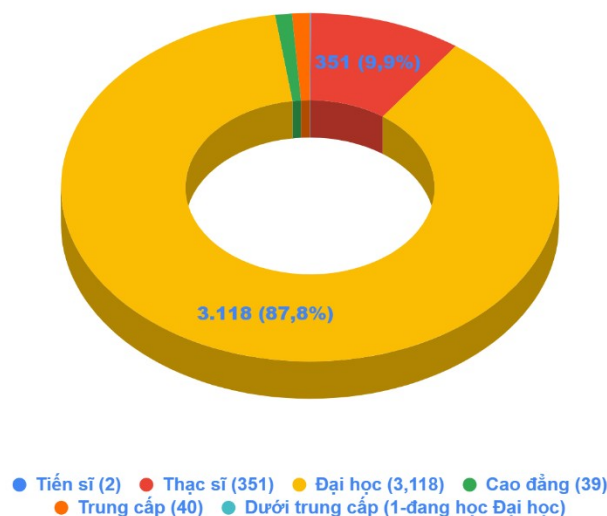
Số lượng đơn vị sự nghiệp sau sắp xếp

Sau khi hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp xã theo Nghị quyết số 18; UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng lại Đề án vị trí việc làm phù hợp với cơ cấu tổ chức mới. Theo đó đối với UBND tỉnh Kon Tum (cũ) đã phê duyệt, điều chỉnh phê duyệt vị trí việc làm của 12 Sở, ngành và 1 tổ chức hành chính khác; 6 đơn vị sự nghiệp công lập. Hiện nay, sau khi chính quyền địa phương 2 cấp đi vào hoạt động, các cơ quan đã chủ động bố trí sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với trình độ năng lực. Riêng việc phê duyệt vị trí việc làm của các đơn vị chưa thực hiện được vì đang chờ hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương.

2. Bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức cấp xã

a. Quy mô và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã

Tổng số cán bộ, công chức cấp xã có mặt đến ngày 15/10/2025 là 3.551 người (*Tiến sĩ: 2 người; Thạc sĩ: 351 người; Đại học: 3.118 người; Cao đẳng: 39 người; Trung cấp: 40 người; dưới trung cấp: 1 người (đang học đại học)*).



Trình độ chuyên môn của cán bộ, công chức cấp xã

Tổng số viên chức cấp xã có mặt đến ngày 15/10/2025 là 25.277 người (trong đó: Tiến sĩ: 1 người; chuyên khoa II: 2 người; Thạc sĩ: 263 người; chuyên khoa I: 426 người; Đại học: 21.740 người; Cao đẳng: 2.193 người; Trung cấp: 636 người; dưới trung cấp: 16 người).

b. Về bố trí, phân công cán bộ, công chức cấp xã

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy về định hướng sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; UBND tỉnh chỉ đạo triển khai theo đúng định hướng của Trung ương, Tỉnh ủy, nhất là việc bố trí sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Quá trình sắp xếp, bố trí cán bộ phải thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, thận trọng, chặt chẽ; bảo đảm khách quan, công bằng, công tâm, công khai, minh bạch; có tiêu chí đánh giá cụ thể và phải xem xét cả quá trình công tác, cống hiến của cán bộ; căn cứ vào trình độ chuyên môn, năng lực, sở trường, uy tín, kinh nghiệm công tác, đảm bảo tính kế thừa và phát triển; vì yêu cầu công tác để bố trí cán bộ phù hợp nhằm phát huy tối đa năng lực, sở trường.

Đối với cấp xã: Đã giao cho Ban Thường vụ cấp huyện xây dựng phương án nhân sự theo định hướng chuyển đổi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hiện có ở cấp huyện để bố trí công tác tại cấp xã mới; trong đó, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp huyện hiện nay được bố trí làm nòng cốt tại các đơn vị cấp xã mới.

Kể từ ngày 01/7/2025, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã hoàn tất việc tiếp nhận, phân công đối với công chức, viên chức cấp huyện, công chức cấp xã về cấp xã mới.

c. Tăng cường hỗ trợ cấp xã

Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn 1430/UBND-NC ngày 15/8/2025 về triển khai ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 96-CV/TU ngày 01/8/2025; để tăng cường hỗ trợ địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, các sở, ban, ngành tỉnh đã chủ động, phối hợp với các địa phương quyết định biệt phái 47 công chức, viên chức cấp tỉnh về hỗ trợ, làm việc tại cấp xã, thời hạn biệt phái từ 3 đến 12 tháng.

Bên cạnh việc biệt phái công chức, viên chức cấp tỉnh về hỗ trợ cấp xã; một số sở, ngành đã tăng cường làm việc với địa phương, thành lập các Tổ công tác hỗ trợ giải quyết vướng mắc, khó khăn của chính quyền địa phương cấp xã theo ngành, lĩnh vực quản lý hoặc thiết lập các nhóm zalo với thành viên là công chức các sở và công chức của 96 xã, phường, đặc khu để kịp thời hỗ trợ, giải đáp thắc mắc cho địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Đồng thời, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh thành lập 2 Tổ Công tác hỗ trợ các địa phương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp tại Quyết định số 1081/QĐ-UBND ngày 19/9/2025 của UBND tỉnh (mỗi Tổ gồm đại diện lãnh đạo UBND tỉnh và đại diện lãnh đạo các sở, ngành có liên quan).

d. Giải quyết chế độ chính sách khi sắp xếp

Tỉnh đã chủ động hướng dẫn và thực hiện đầy đủ chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP và Nghị định 178/2024/NĐ-CP. Đến nay, đã phê duyệt danh sách nghỉ hưu trước tuổi và thôi việc ngay cho 139 người là cán bộ, công chức, viên chức; 1.891 người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tỉnh Quảng Ngãi nghỉ theo quy định Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ và phê duyệt tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP nghỉ hưu trước tuổi và nghỉ thôi việc cho 2.159 trường hợp (tính cả khối Đảng là 2.908 trường hợp).

3. Đẩy mạnh công tác lưu trữ, số hóa hồ sơ, số hóa tài liệu

Công tác số hóa tài liệu lưu trữ được các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thực hiện từ khi có Hướng dẫn số 169/HD-VTLTNN ngày 10/3/2010 của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước hướng dẫn xây dựng cơ sở dữ liệu lưu trữ; Thông tư số 02/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn dữ liệu thông tin đầu vào và yêu cầu bảo quản tài liệu lưu trữ điện tử. Các cơ quan, tổ chức của tỉnh tự cân đối kinh phí để thực hiện chỉnh lý, số hóa tài liệu lưu trữ. Tài liệu số hóa bao gồm tài liệu đã được chỉnh lý hoàn chỉnh, tài liệu đang phục vụ hoạt động quản lý điều hành, tài liệu thường xuyên phục vụ nhu cầu của người dân, cơ quan và hồ sơ thủ tục hành chính cấp xã. Đến nay, theo số liệu báo cáo của các cơ quan, tổ chức, địa phương số lượng tài liệu đã số hóa là: 303.209 hồ sơ; 1.675.340 file; 6.808.553 trang văn bản.

4. Công tác đào tạo, bồi dưỡng tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt, sau khi chính quyền 2 cấp đi vào hoạt động, Sở Nội vụ đã kịp thời phối hợp với các cơ sở đào tạo tổ chức các lớp bồi dưỡng cho cán bộ, công chức cấp xã (*3 lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ công tác cải cách hành chính cho 300 học viên; 3 lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số cho 300 học viên; 3 Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ đấu thầu qua mạng cho 300 học viên; 4 lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý kinh tế xã hội chuyên sâu, chuyển đổi tư duy phát triển kinh tế nông thôn cho công chức cấp xã cho 200 học viên; 4 lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức xã cho 148 học viên theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC xã theo Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới của tỉnh năm 2025 và 4 lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức xã cho 148 học viên theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC xã theo Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới của tỉnh năm 2025*). Quyết định cử đi bồi dưỡng nước ngoài: 2 công chức và 1 viên chức. Quyết định cử đi bồi dưỡng đối với lãnh đạo quản lý cấp sở và tương đương: 2 công chức và 1 viên chức.

Đồng thời, để đảm bảo nhân sự tại cấp xã đáp ứng yêu cầu tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp vận hành hiệu quả, thông suốt, Sở Nội vụ đã có Công văn số 1112/SNV-CCVC ngày 10/9/2025 gửi UBND các xã, phường, đặc khu và Công văn số 1113/SNV-CCVC ngày 10/9/2025 gửi các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất nội dung cấp thiết cần bồi dưỡng, tập huấn trong giai đoạn cuối năm 2025 cho công chức tại cấp xã trong các lĩnh vực chuyên môn như công nghệ thông tin và chuyển đổi số, tài chính, đầu tư, địa chính, xây dựng, tư pháp... bảo đảm thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của các lĩnh vực đòi hỏi chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương cấp xã. Trên cơ sở đề xuất nhu cầu của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2025 để tăng cường bồi dưỡng chuyên sâu cho công chức cấp xã. Sau khi Quyết định điều chỉnh Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2025 được ban hành, Sở Nội vụ sẽ sớm tổ chức bồi dưỡng theo quy định.

NGÀY HỘI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC 2025 TẠI QUẢNG NGÃI THÀNH CÔNG TỐT ĐẸP

Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc năm 2025 nhân kỷ niệm 95 năm Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2025) tại tỉnh Quảng Ngãi đã diễn ra thành công tốt đẹp, thực sự trở thành đợt sinh hoạt chính trị xã hội rộng lớn, góp phần củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn tỉnh. Ngày hội đã giúp tăng cường, củng cố mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên và nhân dân, là dịp biểu dương, khen thưởng người tốt, việc tốt và phát động các phong trào thi đua, qua đó góp phần giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

Công tác tổ chức Ngày hội được thực hiện bài bản, chặt chẽ, từ việc ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đến việc chủ động xây dựng kế hoạch tại các xã, phường, đặc khu. Tính đến ngày 18/11/2025, toàn tỉnh có 1.710/1.710 khu dân cư đã tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc. Trong đó, hầu hết các khu dân cư tổ chức đầy đủ cả phần Lễ và phần Hội, với 1.648 khu dân cư tổ chức cả hai phần. Đặc biệt, có tới 1.626 khu dân cư

đã tổ chức bữa cơm Đại đoàn kết, thể hiện rõ tinh thần gắn bó cộng đồng.

Đặc biệt, thực hiện Hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, việc tổ chức Ngày hội còn được mở rộng đối với các cơ quan, đơn vị, trường học. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã biên giới phối hợp các đơn vị thuộc Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Ngãi tổ chức Ngày hội tại các khu dân cư ở các xã biên giới. Đồng thời, chỉ đạo các trường THPT trên địa bàn tỉnh, trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học phổ thông Kon Tum tổ chức Ngày hội, tạo không khí vui tươi cho các em học sinh đặc biệt là các em học sinh dân tộc thiểu số không có điều kiện tham gia Ngày hội tại khu dân cư; và tổ chức Ngày hội tại các đơn vị cơ quan. Ban công tác Mặt trận các khu dân cư đã phát huy vai trò chủ động, tích cực tham mưu để tổ chức Ngày hội chu đáo, an toàn, tiết kiệm.



Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình và Bí thư Tỉnh ủy Hồ Văn Niên dự Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc năm 2025 cùng bà con nhân dân thôn Chả Nhầy, xã Dục Nông

Sự tham dự của lãnh đạo các cấp đã thể hiện vai trò lãnh đạo xuyên suốt của cấp ủy đảng từ tỉnh đến cơ sở. Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình đã dự tại thôn Chả Nhầy, xã Dục Nông, và Thượng tướng Trần Quang Phương, Phó Chủ tịch Quốc hội, đã dự tại Làng Xộp, xã Mô Rai. Hơn 100 lượt lãnh đạo cấp tỉnh và hơn 4.000 lượt lãnh đạo cấp xã tham dự Ngày hội tại các khu dân cư trên địa bàn toàn tỉnh. Sự tham gia này kịp thời động viên, khích lệ tinh thần nhân dân.

Ngày hội không chỉ là dịp đánh giá kết quả thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước năm 2025 mà còn là sân chơi văn hóa phong phú. Phần Hội được tổ chức với nhiều hoạt động phong phú, thu hút sự tham gia của đủ mọi lứa tuổi. Các hoạt động bao gồm tổ chức "Bữa cơm đoàn kết"; giao lưu văn hóa, văn nghệ mang bản sắc dân tộc như múa xoang, đánh cồng chiêng, nhảy sạp, đàn tơ rưng; tổ chức các trò chơi dân gian (kéo co, đẩy gậy, nhảy bao bố) và hoạt động thể dục thể thao (bóng chuyền, bóng đá); tổ chức triển lãm các gian hàng, giới thiệu sản phẩm làng nghề, sản phẩm OCOP. Đáng chú ý, một số khu dân cư đã lồng ghép khôi phục Lễ hội truyền thống dân tộc.

Ngày hội đã phát huy hiệu quả trong việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, đặc biệt là người nghèo. Đã có 1.323 khu dân cư được tặng quà; 859 tập thể tiêu biểu, 1.460 hộ gia đình và 3.303 cá nhân tiêu biểu được khen thưởng. Đặc biệt, đã có 12.945 hộ/cá nhân hộ nghèo, cận nghèo, học sinh khó khăn được tặng quà và 10 căn Nhà Đại đoàn kết được xây mới. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh cũng đã trích kinh phí Quỹ "Vì người nghèo" tỉnh để hỗ trợ 480 suất quà (1.000.000đ/suất) và 480 suất học bổng (500.000đ/suất) cho các hộ nghèo, cận nghèo và học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Tổng kinh phí (tặng quà, hỗ trợ, khen thưởng) cho các hoạt động này là trên 50 tỷ đồng.

Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc năm 2025 tại Quảng Ngãi đã hoàn thành mục tiêu đề ra, khẳng định vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc trong việc tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo không khí thi đua sôi nổi trong cộng đồng dân cư thiết thực chào mừng kỷ niệm các Ngày lễ lớn trong năm và tiến tới chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV (nhiệm kỳ 2026 - 2030), Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI (nhiệm kỳ 2026 - 2030).

KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Công tác tiếp công dân

Trong năm 2025, các cơ quan hành chính trong tỉnh đã tiếp 4.309 lượt/4.461 người/4.256 vụ việc. So với năm 2024, số lượt tăng 8,79%, số người tăng 0,77%, và số vụ việc tăng 11,88%.

Trong đó, số lượt tiếp thường xuyên là 3.727 lượt/3.764 người/3.180 vụ việc. Số lượt tiếp định kỳ và đột xuất của Thủ trưởng là 560 lượt/674 người/511 vụ việc. Tiếp ủy quyền định kỳ và đột xuất của lãnh đạo là 22 lượt/23 người/20 vụ việc.

Tiếp 21 lượt đoàn đông người của 14 vụ việc phát sinh (giảm 19,23% về số lượt và 17,65% về số vụ so với năm 2024).

Qua tiếp công dân, cơ quan hành chính các cấp đã ban hành văn bản thông báo ý kiến kết luận, chỉ đạo giải quyết, giao nhiệm vụ cho cơ quan chức năng xem xét, giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

Các cơ quan hành chính trong tỉnh tiếp nhận 9.394 đơn (tăng 5,01% so với năm 2024).

Đã xử lý 9.180 đơn, với 7.694 đơn đủ điều kiện xử lý (405 đơn khiếu nại; 280 đơn tố cáo; 7.009 đơn kiến nghị, phản ánh). Trong đó có, 4.519 đơn các loại thuộc thẩm quyền; 3.175 đơn không thuộc thẩm quyền (đã được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền, đơn đốc cấp dưới giải quyết; trả lại và hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền); còn 1.486 đơn không đủ điều kiện xử lý đã được lưu đơn (do trùng lặp, không rõ địa chỉ, mạo danh, nặc danh...).

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

Thủ trưởng cơ quan hành chính các cấp đã giải quyết 182 vụ việc/212 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 85,8%.

Trong đó:

- **Giải quyết khiếu nại:** Đã giải quyết 139/156 vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền; trong đó có 24 vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục, 115 vụ việc giải quyết bằng Quyết định hành chính (kết quả giải quyết có 103 khiếu nại sai, 12 khiếu nại đúng hoặc đúng 01 phần).

Qua giải quyết khiếu nại, đã kịp thời bảo vệ quyền lợi cho 06 cá nhân, trả lại 684 triệu đồng; góp phần phát huy dân chủ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

- **Giải quyết tố cáo:** Đã giải quyết 43/56 vụ tố cáo thuộc thẩm quyền.

Kết quả giải quyết có: 24 tố cáo sai, 10 tố cáo đúng, 2 tố cáo đúng một phần, 07 vụ việc rút toàn bộ nội dung tố cáo.

Qua giải quyết đã chỉ đạo kiểm điểm xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan. Trong kỳ, UBND tỉnh không nhận được yêu cầu bảo vệ nào từ người tố cáo.

Ngoài ra, Thủ trưởng cơ quan hành chính các cấp đã giải quyết 3.917/4.254 vụ việc kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền. Đa số các vụ việc xảy ra ở cấp cơ sở, *chủ yếu là tranh chấp đất đai, tập trung ở các địa bàn đông dân cư, khu công nghiệp trọng điểm của tỉnh.*

4. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

- Về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo: UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 19 văn bản để chỉ đạo tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh. Đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh và các sở, ngành, địa phương ban hành hơn 161 văn bản để triển khai thực hiện.

- Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền pháp luật tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo: Trong năm, UBND tỉnh ban hành 01 quyết định quy phạm pháp luật quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi. Trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định áp dụng đối với 01 Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Ban hành 01 Quyết định áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật, trong đó tiếp tục áp dụng 05 Quyết định có nội dung liên quan đến công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Chỉ đạo Thanh tra tỉnh tổ chức 04 hội nghị triển khai hoạt động ngành thanh tra có lồng ghép nội dung về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Thủ trưởng cơ quan hành chính các cấp, các ngành đã chỉ đạo tiến hành 15 cuộc thanh tra trách nhiệm trong thực hiện quy định pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại 15 đơn vị. Đến nay đã kết thúc và ban hành 14/15 kết luận thanh tra.

Nhìn chung, trong năm 2025, UBND tỉnh đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, cũng như các vấn đề bức xúc của người dân. Tỉnh đã tập trung xem xét, chỉ đạo xử lý về cơ chế, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để kết thúc nhiều vụ việc trên thực tế. Đồng thời, tỉnh tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và chỉ đạo thực hiện các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế trong quản lý nhà nước (nhất là trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên môi trường, đầu tư xây dựng), qua đó đã hạn chế tình trạng đơn thư, khiếu nại, tố cáo và giữ ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

MỘT SỐ KẾT QUẢ TRONG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN PHÒNG CHỐNG KHAI THÁC HẢI SẢN BẤT HỢP PHÁP, KHÔNG BÁO CÁO VÀ KHÔNG THEO QUY ĐỊNH (IUU)

Việt Nam là một trong những nước sản xuất và xuất khẩu thủy sản lớn nhất thế giới (đứng thứ 3 sau Trung Quốc và Na Uy) và EU là một trong 3 thị trường nhập khẩu thủy sản lớn nhất của Việt Nam hiện nay. Trong thời gian qua, tình trạng tàu cá, ngư dân Việt Nam vi phạm vùng biển nước ngoài chiếm tỷ lệ lớn, trong đó có tỉnh Quảng Ngãi. Ngày 23/10/2017, Ủy ban Châu Âu (EC) đã chính thức cảnh báo Thẻ vàng đối với sản phẩm hải sản khai thác của Việt Nam vì chưa đáp ứng các Quy định chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU).

Trong những năm qua, thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy luôn xác định nhiệm vụ phòng, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) là nhiệm vụ ưu tiên, cấp bách; việc tuyên truyền, vận động phải kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm, đúng đối tượng, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy xây dựng các kế hoạch phối hợp tuyên truyền, vận động ngư dân chống khai thác IUU.

Thông qua công tác phối hợp tuyên truyền, vận động nhằm đảm bảo hoạt động khai thác hải sản tuân thủ đúng quy định của pháp luật Việt

Nam và các quy định quốc tế, góp phần bảo vệ, bảo tồn nguồn lợi thủy sản và phát triển nghề cá bền vững; tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác phòng, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; tích cực tham gia vào công tác phòng, chống, phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi vi phạm về chống khai thác IUU đối với các tổ chức, cá nhân, góp phần cùng cả nước quyết liệt thực hiện gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của EC.

Nội dung tuyên truyền, vận động tập trung vào các nội dung: Quy định của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác IUU; Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) và phát triển bền vững ngành thủy sản (*viết tắt Chỉ thị số 32-CT/TW*); Kế hoạch số 279-KH/TU ngày 27/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW (*viết tắt Kế hoạch số 279-KH/TU*); Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 22/4/2024 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Thông cáo kết luận của Trưởng ban Chỉ đạo về chống khai thác IUU tỉnh Quảng Ngãi,...

Công tác tuyên truyền, vận động chống khai thác IUU được triển khai đồng bộ, đa dạng dưới nhiều hình thức:

- **Tuyên truyền trực tiếp:** Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy đã phối hợp với Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 2, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (*Bộ đội Biên phòng tỉnh*) và Công an tỉnh tổ chức tuyên truyền, vận động cho ngư dân, thuyền trưởng, máy trưởng, chủ tàu cá; kết hợp tặng quà cho ngư dân có hoàn cảnh khó khăn các xã, phường ven biển và đặc khu Lý Sơn của tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

+ Phối hợp với Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 2 tổ chức 10 hội nghị tuyên truyền, vận động chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU) cho gần 1.500 lượt ngư dân, thuyền trưởng, máy trưởng, chủ tàu cá, thuyền viên, doanh nghiệp (nậu, vựa) thu mua hải sản tại các địa phương ven biển và đặc khu Lý Sơn.

+ Phối hợp với Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tổ chức **183** buổi tuyên truyền, vận động triển khai thực hiện các chủ trương của Trung ương, của tỉnh về chiến lược phát triển kinh tế biển với hơn **16.090** lượt người tham gia; vận động cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chống khai thác IUU,...

+ Phối hợp với Công an tỉnh tổ chức 06 buổi tuyên truyền về tình hình an ninh, trật tự trên Biển Đông; những vấn đề tác động đến an ninh quốc gia Việt Nam và sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; những vấn đề cần quan tâm triển khai thực hiện để nâng cao trách nhiệm của ngư dân

trong bảo đảm an ninh, trật tự trên biển và bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

+ Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức tuyên truyền về Luật Thủy sản và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về chống khai thác IUU, trong đó tập trung vào các nội dung chủ yếu: Quy định về đăng ký, đăng kiểm tàu cá; việc xử phạt trong vi phạm khai thác hải sản; quy định về vùng khai thác hải sản; quy định về hoạt động hải sản trong vùng biển Việt Nam; quy định về treo cờ quốc tịch và Quốc kỳ nước CHXHCN Việt Nam; quy định về bảo đảm an toàn tàu cá; quy định về thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị VMS trên tàu cá,...

- Các hoạt động tuyên truyền khác:

+ Phối hợp tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử, sóng phát thanh và truyền hình; các chuyên trang, chuyên mục của các cơ quan báo chí (*Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi đã phát sóng gần 100 tin, bài, 48 số chuyên mục “Tìm hiểu pháp luật” trên kênh phát thanh; phát sóng gần 120 tin, phản ánh, phóng sự; 12 số chuyên mục “Tìm hiểu pháp luật”; 12 số chuyên mục “Pháp luật và đời sống” trên kênh truyền hình; đăng tải hơn 800 tin, bài, ảnh, video trên Báo Quảng Ngãi*) nhằm tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về chống khai thác IUU đến Nhân dân; hệ thống loa truyền thanh của địa phương và đơn vị; các trang fanpage, zalo, facebook và trong các buổi sinh hoạt tại cơ sở của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội (*Tổ chức hơn 595 lượt phát động chống khai thác IUU với hơn 28.600 lượt người tham dự; xây dựng phát sóng hơn 952 lượt tin, bài tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử Công an tỉnh, hơn 124 bản tin phát sóng trên chuyên mục “An ninh Quảng Ngãi”*).

+ Thông qua việc đăng ký kiểm soát tại các trạm kiểm soát Biên phòng; thông qua sinh hoạt, hoạt động của các loại hình tự quản như: "Tổ tự quản về an ninh trật tự", "Tổ tự quản tàu, thuyền an toàn", "Bến bãi an toàn"; các Nghiệp đoàn nghề cá (*Duy trì hoạt động các mô hình “Tổ tự quản an ninh, trật tự thôn, xóm” có 121 tổ/614 thành viên, Mô hình “Tổ tự quản tàu thuyền an toàn” có 97 tổ với 7.547 thành viên, 931 phương tiện*),...

+ Cấp phát sổ tay, tờ rơi hướng dẫn về chống khai thác IUU đến ngư dân, chủ tàu, thuyền trưởng, máy trưởng, thuyền viên, tổ chức, cá nhân thu mua, chế biến hải sản (*cấp, phát 2.156 tờ rơi, ký cam kết không vi phạm IUU cho 1.125 người là chủ tàu hoặc thuyền trưởng*),...

Bên cạnh những kết quả đạt được, hiện nay tình hình ngư dân và tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài để khai thác hải sản trái phép tuy được kiểm soát, ngăn chặn nhưng chưa bền vững; tàu cá tỉnh Quảng Ngãi hoạt

động tại các vùng biển chồng lấn, ngư trường truyền thống Hoàng Sa, Trường Sa bị Trung Quốc bắt giữ còn diễn biến phức tạp.

Để phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện chống khai thác IUU; đồng thời, tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền chống khai thác IUU; trong thời gian đến cần tập trung vào một số nội dung trọng tâm sau:

- Tiếp tục quán triệt nâng cao nhận thức về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chống khai thác IUU, trọng tâm là Chỉ thị số 32-CT/TW và Kế hoạch số 279-KH/TU; Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 22/4/2024 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Thông cáo kết luận của Trưởng ban Chỉ đạo về chống khai thác IUU tỉnh Quảng Ngãi,...

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác phối hợp giữa Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy với Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 2, Bộ Tư lệnh Hải quân Vùng 3, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Sở Nông nghiệp và Môi trường và trong công tác tuyên truyền chống khai thác IUU.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của nhân dân, đặc biệt là ngư dân ven biển thực hiện nghiêm các quy định về chống khai thác IUU. Chỉ đạo định hướng cho các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền hoạt động chống khai thác IUU.

HƯỚNG DẪN ĐĂNG NHẬP SỔ TAY ĐẢNG VIÊN ĐIỆN TỬ

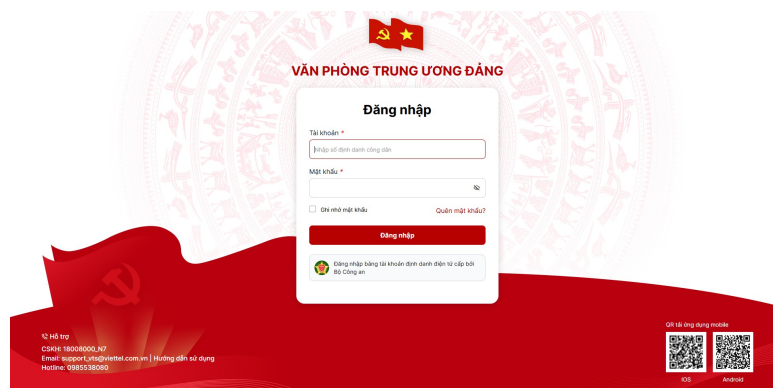
Để sử dụng Sổ tay Đảng viên điện tử, đảng viên có thể đăng nhập trên trình duyệt web hoặc trên điện thoại thông minh (qua app). Sau đây là cách đăng nhập:

1. Đăng nhập trên trình duyệt web:

Để đăng nhập Sổ tay Đảng viên điện tử trên trình duyệt web, đảng viên thực hiện theo 1 trong 2 cách sau:

Cách 1. Thực hiện đăng nhập bằng tài khoản và mật khẩu

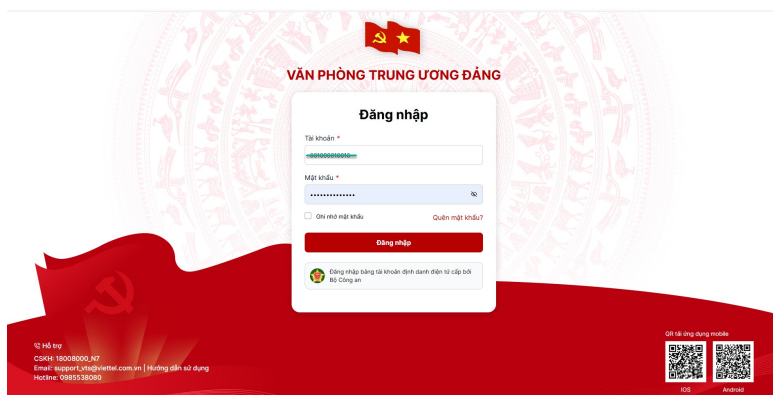
Bước 1: Người dùng mở một trình duyệt bất kỳ trên máy tính (Google Chrome, Mozilla Firefox, Microsoft Edge và Cốc Cốc...) . Truy cập vào địa chỉ <https://sotaydangvien.dcs.vn>



Giao diện trang Sổ tay Đảng viên điện tử

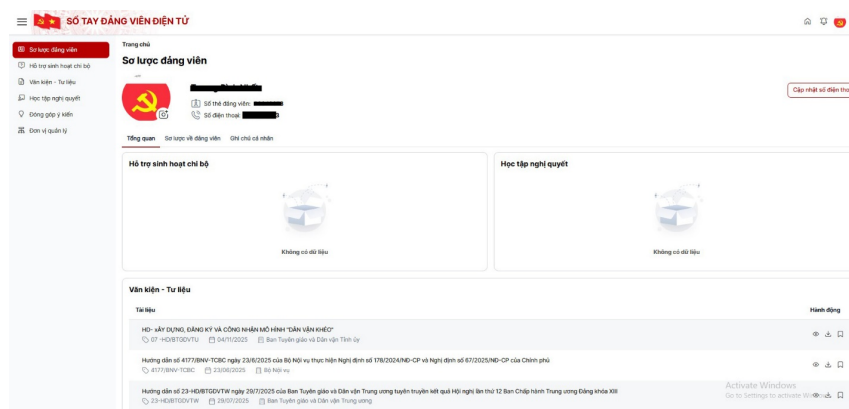
Bước 2: Nhập tài khoản là số định danh công dân (Số Căn cước, Căn cước công dân)

Bước 3: Nhập mật khẩu (mật khẩu mặc định trùng với số Số Căn cước, Căn cước công dân)



Bước 4: Nhấn nút **Đăng nhập** > thực hiện thành công hệ thống thông báo “Đăng nhập thành công”

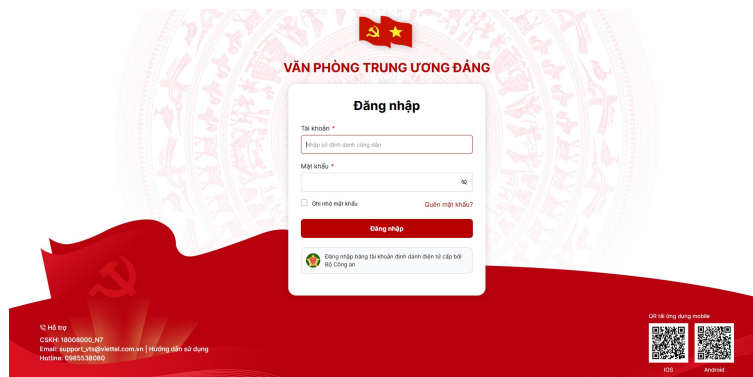
Bước 5: Hệ thống vào mục **Sơ lược đảng viên**



Giao diện sau khi đăng nhập thành công

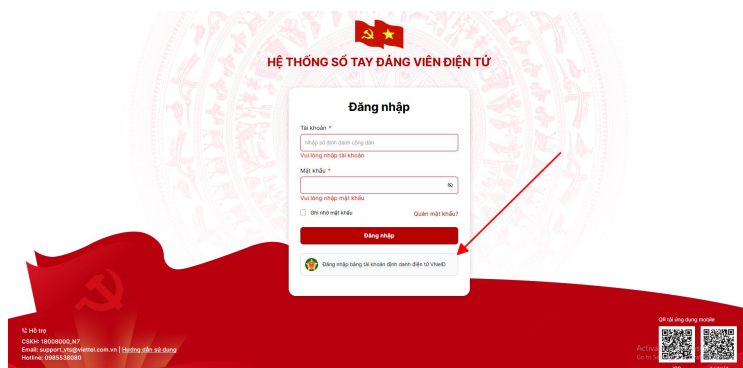
Cách 2. Đăng nhập bằng tài khoản định danh điện tử cấp bởi Bộ Công an.

Bước 1: Người dùng mở một trình duyệt bất kỳ trên máy tính (Google Chrome, Mozilla Firefox, Microsoft Edge và Cốc Cốc...) . Truy cập vào địa chỉ <https://sotaydangvien.dcs.vn>

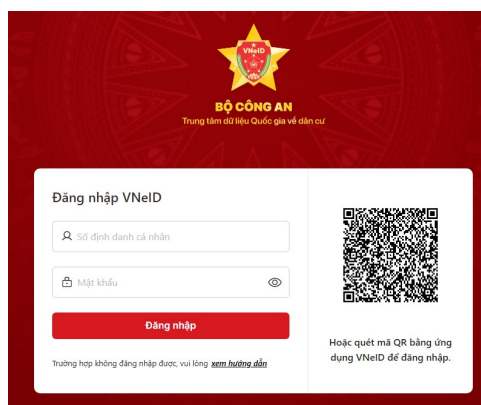


Giao diện trang Sổ tay Đảng viên điện tử

Bước 2: Trên màn hình Đăng nhập chọn hình thức **Đăng nhập bằng tài khoản định danh điện tử cấp bởi Bộ Công an**



Khi đó màn hình hiển thị như sau:



Cách 1: Đăng nhập bằng Số định danh cá nhân

Nhập Số định danh cá nhân > Nhập mật khẩu > Chọn nút **Đăng nhập**



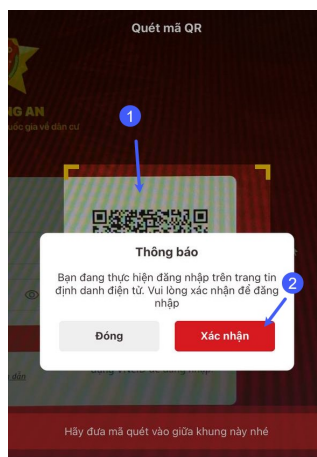
Nhập mã OTP gửi về số điện thoại đã xác thực trên VNEID > chọn nút **Xác nhận**.

Cách 2: Đăng nhập bằng mã QR sử dụng app VNeID

Mở ứng dụng **VneID** > Đăng nhập thành công vào ứng dụng



Chọn biểu tượng quét mã QR > thực hiện quét mã QR hiển thị trên màn hình > chọn nút **Xác nhận**



Nhập mã Passcode của bạn

Nhập passcode

Quên passcode

1 2 3

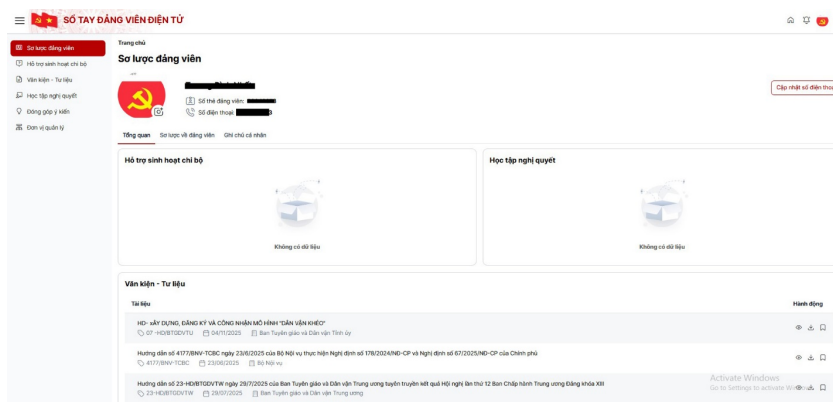
4 5 6

7 8 9

0

X

Bước 3: Đăng nhập thành công hệ thống trở về trang **Sơ lược đảng viên**



2. Đăng nhập trên điện thoại qua phần mềm iCPV – Book

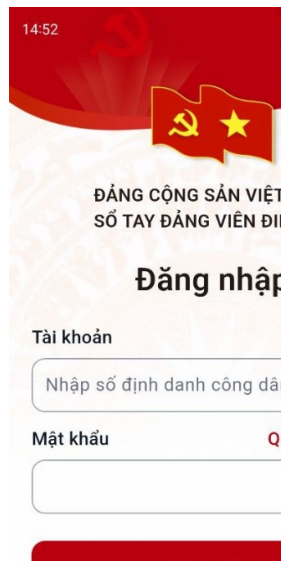
Sau khi tải app **iCPV – Book**. **Đăng viên** mở phần mềm **iCPV – Book** đã được cài đặt trên thiết bị di động.

Có 2 cách đăng nhập như sau:

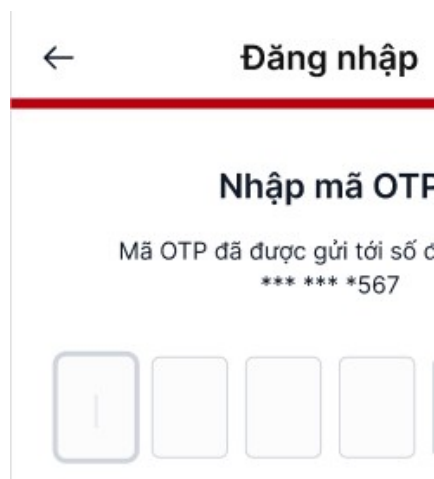
Cách 1: Đăng nhập trực tiếp bằng số Căn cước công dân

Tại màn hình đăng nhập, thực hiện nhập tài khoản và mật khẩu đã được đăng ký hoặc được quản lý đơn vị tạo tài khoản sau đó nhấn **Đăng**

nhập (Tài khoản mặc định là số Căn cước công dân. Mật khẩu mặc định là số Căn cước công dân).



Nhập otp gửi về số điện thoại đăng nhập > nhấn Xác nhận để truy cập vào ứng dụng



Ngoài ra người dùng có thể đăng nhập qua tài khoản định danh điện tử cấp bởi Bộ công an.

Cách 2: Đăng nhập qua tài khoản định danh điện tử cấp bởi Bộ công an

Tại màn hình đăng nhập, nhấn chọn **Đăng nhập bằng tài khoản định danh điện tử cấp bởi Bộ công an.**



(Lưu ý: Nên đăng nhập Ứng dụng VneID trước khi sử dụng tính năng này).

MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ XÂY DỰNG, ĐĂNG KÝ VÀ CÔNG NHẬN MÔ HÌNH “DÂN VẬN KHÉO”



Thực hiện Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 06/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh; ngày 04/11/2025 Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy đã ban hành Hướng dẫn số 07-HD/BTGDVTU về xây dựng, đăng ký và công nhận mô hình “Dân vận khéo”; theo nội dung của Hướng dẫn, các tập thể, cá nhân cần quan tâm triển khai một số nội dung như sau:

1. Lĩnh vực xây dựng mô hình “Dân vận khéo”

Căn cứ tình hình thực tế và trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương chọn lựa các nội dung xây dựng mô hình cụ thể để thực hiện trên các lĩnh vực sau đây: **Kinh tế; văn hoá - xã hội; quốc phòng, an ninh; xây dựng hệ thống chính trị**

2. Công tác đăng ký, tiếp nhận đăng ký và xét công nhận mô hình “Dân vận khéo”

2.1. Đối tượng đăng ký

- *Tập thể*: Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp; lực lượng vũ trang, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- *Cá nhân*: Là các cá nhân hiện đang công tác, học tập, lao động, sinh hoạt, cư trú thuộc các tập thể nêu trên.

2.2. Tiếp nhận đăng ký

- Đảng ủy các xã, phường, đặc khu (gọi chung là cấp xã): Tiếp nhận đăng ký thực hiện mô hình "*Dân vận khéo*" của cấp ủy, tổ chức đảng thuộc đảng ủy cấp xã quản lý; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, các hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ (nếu có); các câu lạc bộ, tổ, đội, nhóm,... và các cá nhân đang công tác, học tập, lao động, sinh sống trên địa bàn.

- Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh: Tiếp nhận đăng ký thực hiện mô hình "*Dân vận khéo*" của cấp ủy, tổ chức đảng thuộc các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; phòng/ban thuộc lực lượng vũ trang tỉnh; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh.

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy: Tiếp nhận đăng ký thực hiện mô hình "*Dân vận khéo*" của Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh; Đảng ủy các xã, phường, đặc khu.

3. Xét công nhận mô hình "*Dân vận khéo*"

3.1. Nguyên tắc công nhận

Việc công nhận các mô hình, điển hình "*Dân vận khéo*" phải đảm bảo theo nguyên tắc: Có đăng ký thực hiện mô hình, điển hình "*Dân vận khéo*"; đúng tiêu chí, tiêu chuẩn mô hình, điển hình "*Dân vận khéo*", được tập thể nơi có mô hình đăng ký thừa nhận; công khai, dân chủ trong bình chọn. Ngoài ra, trong quá trình theo dõi thực hiện, nếu phát hiện những tập thể, cá nhân có các mô hình đảm bảo theo tiêu chí, tiêu chuẩn của mô hình "*Dân vận khéo*" mang lại hiệu quả nhưng chưa đăng

ký; Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy và các cấp ủy cơ sở sẽ xem xét công nhận cho những tập thể, cá nhân đó.

3.2. Công nhận mô hình "Dân vận khéo"

*** Mô hình cấp cơ sở:**

- Đảng ủy các xã, phường, đặc khu: Trực tiếp thẩm định và xét công nhận mô hình "Dân vận khéo" cấp cơ sở đối với các tập thể và cá nhân trên địa bàn.

- Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh, Đảng ủy công an tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh: Trực tiếp thẩm định và xét công nhận mô hình "Dân vận khéo" cấp cơ sở đối với các tập thể, cá nhân của cấp ủy, tổ chức đảng thuộc các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; lực lượng vũ trang tỉnh; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh;

* **Lưu ý:** Cấp cơ sở thực hiện đăng ký mô hình "Dân vận khéo" cấp tỉnh (nếu đủ tiêu chí). Gửi hồ sơ về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy công nhận mô hình cấp tỉnh đảm bảo theo điểm 2.2, khoản 2, mục III của Hướng dẫn số 07-HD/BTGDVTU ngày 04/11/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy.

*** Mô hình cấp tỉnh:**

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy trực tiếp thẩm định và xét công nhận mô hình "Dân vận khéo" cấp tỉnh đối với các tập thể và cá nhân do Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh, Đảng ủy công an tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh; Đảng ủy các xã, phường, đặc khu đăng ký và đề nghị công nhận.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

NỮ THIẾU TÁ QUÂN NHÂN CHUYÊN NGHIỆP: XỨNG DANH BỘ ĐỘI CỤ HỒ

Thiếu tá QNCN Nguyễn Thị Trinh là Nhân viên Thống kê Dân quân tự vệ, Ban Tham mưu, Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực 3 - Kon Tum, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ngãi. Chị được mọi người nhận xét là người trưởng thành từ thực tiễn, có năng lực trong công tác dân vận, đam mê sáng tạo, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, được chỉ huy cấp trên tin tưởng, đồng đội, Nhân dân yêu quý. Chị là một tấm gương sáng, điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của lực lượng vũ trang tỉnh.

Cuối năm 2017, khi tình hình tranh chấp đất đai tại thôn Plei Sar và thôn Lâm Tùng, xã Ia Chim, thành phố Kon Tum (cũ) trở nên phức tạp, do một số kẻ cầm đầu quá khích đã kích động người dân chiếm đất, biểu tình, bạo loạn, đe dọa, cưỡng ép người dân phải theo chúng, chị đã được cấp trên phân công xuống địa bàn để tuyên truyền, vận động bà con và nắm tình hình. Qua các lần tiếp xúc, chị nhận ra đồng bào chỉ tin vào mắt thấy, tai nghe, những cán bộ miệng nói, tay làm. Vì vậy, chị đã cùng với đơn vị xuống từng nhà, gặp từng người, thực hiện “3 bám, 4 cùng”, hết lòng giúp đỡ bà con những công việc thường ngày, từ trồng lúa, chăm sóc cà phê, làm nhà ở và hướng dẫn bà con làm các chế độ chính sách; đồng thời tuyên truyền, giải thích cho bà con hiểu biết, đề phòng, không nghe, không tin lời kẻ xấu xúi dục. Chị còn làm cầu nối để đối thoại với chính quyền và trao trả cán bộ mà chúng bắt, cảm hoá được một số đối tượng cầm đầu và vận động được người dân không tham gia các việc làm sai trái, vi phạm pháp luật; từ đó, điểm nóng ở địa phương đã được giải quyết.

Không chỉ thế, với năng khiếu thích tìm tòi, nghiên cứu, dân thân để cống hiến, năm 2016, Nguyễn Thị Trinh là chủ nhiệm một đề tài khoa học về máy hủy giấy đa năng được ứng dụng vào thực tiễn trong toàn quốc, đã đem lại hiệu quả cao về kinh tế, bảo vệ môi trường, tạo công ăn việc làm. Không dừng lại ở đó, chị còn thấy ở các cơ quan, đơn vị trồng các loại rau, củ, quả bị sâu ăn rất nhiều, mà phun thuốc trừ sâu thì có hại

cho sức khỏe cho bộ đội, không bảo đảm an toàn; từ đó, câu hỏi về việc cần phải làm gì để bảo vệ môi trường và sức khỏe cho bộ đội và người dân đã thôi thúc chị. Chính vì vậy, năm 2021, chị đã ngày, đêm suy nghĩ và tìm cách thức để bào chế thành công thuốc trừ sâu sinh học. Hiện nay, sản phẩm thuốc trừ sâu này đã được áp dụng trong các cơ quan, đơn vị, cũng như trên các cánh đồng nơi chị làm dân vận. Ông A Vi, xã Đắk Rơ Wa, tỉnh Quảng Ngãi cho biết, cách cô Trinh hướng dẫn pha chế thuốc để trừ sâu bệnh này rất hay và có hiệu quả, bà con rất cảm ơn.



Thiếu tá Nguyễn Thị Trinh dùng máy tách hạt đa năng giúp bà con tách hạt ngô

Ngoài ra, năm 2024, chị còn nghiên cứu cho ra sản phẩm máy tách hạt đa năng đã được ứng dụng vào thực tiễn. Bà Vũ Thị Vi, xã Ia Chim, tỉnh Quảng Ngãi tâm sự, máy này rất hiệu quả, có thể làm nhanh trong một giờ đồng hồ được một tấn, thay vì phải mất cả ngày, mấy ngày mới được một tạ nếu làm bằng tay thủ công, bà con rất biết ơn chị Trinh.

Ngoài đam mê sáng kiến và thực hiện nhiệm vụ được giao, chị còn tham gia thực hiện tốt công tác dân vận. Mỗi lần đi công tác dân vận, bản thân chị thấy cuộc sống của người dân còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số. Vì vậy, chị luôn nghĩ mình phải làm việc gì đó để đem đến niềm vui, hạnh phúc cho bà con Nhân dân. Từ suy nghĩ đến hành động, chị đã cùng Ban Chấp hành Hội Phụ nữ

tham mưu cho Đảng ủy, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Kon Tum (cũ) tranh thủ ngày nghỉ, giờ nghỉ cùng chị em đi vận động, thu nhận hàng nghìn bộ quần áo, chăn màn cũ về giặt sạch. Riêng bản thân chị đã dùng tiền cá nhân và kêu gọi các mạnh thường quân đóng góp được gần 300 triệu đồng, mua hơn 2 tấn gạo, 3 con bò giống sinh sản, hơn 1.000 cuốn sách vở học sinh, 3 tivi, giường, quạt, chăn màn, mì tôm, dầu ăn, bột ngọt để giúp đỡ đồng bào vùng sâu, vùng xa của tỉnh Kon Tum (cũ), như: Xã Ngọc Linh, huyện Đăk Glei; xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, xã Ia Ly (cũ) nay là tỉnh Quảng Ngãi mới để “Không ai bị bỏ lại phía sau”.

Thiếu tá Nguyễn Thị Trinh tâm sự: Học tập theo Bác trong những năm qua, bản thân tôi luôn nghĩ mình phải làm gì để góp sức mình cho đơn vị, cho Nhân dân; từ đó, tôi đã học tập, nghiên cứu cho ra nhiều sáng kiến để phục vụ cho đơn vị, cũng như bà con Nhân dân trên địa bàn và giúp được thật nhiều bà con còn gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững.

Hơn 20 năm công tác trong Quân đội, dù ở cương vị công tác nào, bản thân chị không ngừng học tập để xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” mà Nhân dân tin yêu và trao tặng; từ đó, bản thân chị luôn cố gắng từng ngày để hoàn thành tốt nhiệm vụ mà đơn vị giao phó. Việc làm của chị đã nhận được sự ủng hộ của đồng chí, đồng đội và được bà con tin yêu coi như con em của mình.

Với những kết quả trong hoạt động, công tác và những sáng kiến nghiên cứu, chị đã nhận được nhiều danh hiệu và khen thưởng. Cụ thể, năm 2018, chị là một trong mười gương mặt phụ nữ tiêu biểu toàn quốc được nhận giải thưởng “Phụ nữ Việt Nam”; năm 2019, 2022 chị được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quân”; Bộ Quốc phòng tuyên dương “Mãi mãi xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”. Chị nhận được Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Vì người nghèo không để ai bị bỏ lại phía sau”. Năm 2025, chị nhận Bằng khen của Bộ Trưởng Bộ Quốc phòng vì đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh. Ngoài ra, chị còn nhận được nhiều khen thưởng khác của các cấp trong Quân đội và địa phương.

THÔNG TIN TRONG NƯỚC**MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT CỦA HỘI NGHỊ LẦN THỨ 14****BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII**

Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII diễn ra từ ngày 05 - 06/11/2025, tại Thủ đô Hà Nội. Sau hai ngày làm việc, Ban Chấp hành Trung ương đã quyết định nhiều nội dung quan trọng, trong đó có một số nội dung chủ yếu sau:

Thứ nhất: Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận dân chủ, kỹ lưỡng với sự nhất trí cao nhân sự giới thiệu tham gia Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIV. Ban Chấp hành Trung ương giao Bộ Chính trị và Tiểu ban nhân sự Đại hội XIV tiếp tục xem xét bổ sung, hoàn thiện các phương án nhân sự theo đúng phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV và quy trình công tác nhân sự đã đề ra để báo cáo Ban Chấp hành Trung ương xem xét quyết định tại Hội nghị Trung ương 15 sắp tới.



Trung ương thống nhất cao với các nội dung dự kiến Chương trình Đại hội, quy chế làm việc, quy chế bầu cử tại Đại hội và báo cáo về tình hình công tác chuẩn bị Đại hội XIV. Ban Chấp hành Trung ương giao

Bộ Chính trị tiếp thu ý kiến của Trung ương, tiếp tục hoàn thiện các dự thảo đề trình Đại hội XIV xem xét quyết định.

Thứ hai: Ban Chấp hành Trung ương đã xem xét, cho ý kiến về báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; báo cáo tình hình thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII; Báo cáo tổng kết thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIII; Báo cáo những công việc quan trọng Bộ Chính trị đã giải quyết từ sau Hội nghị Trung ương 13 đến Hội nghị Trung ương 14. Ban Chấp hành Trung ương giao Bộ Chính trị nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Trung ương, tiếp tục hoàn chỉnh các báo cáo tổng kết và bàn giao cho Ban Chấp hành Trung ương và Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIV xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của khóa tới.

Thứ ba: Ban Chấp hành Trung ương giao Bộ Chính trị chỉ đạo Tiểu ban văn kiện và các cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến đóng góp của các tổ chức chính trị và nhân dân để hoàn thiện thêm một bước Dự thảo các văn kiện. Khẩn trương, nghiêm túc tổng hợp tiếp thu, giải trình các ý kiến đóng góp để hoàn thiện các Dự thảo văn kiện trình Hội nghị Trung ương 15 xem xét hoàn chỉnh đề trình Đại hội XIV của Đảng.

Thứ tư: Hội nghị Trung ương lần thứ 14 nhất trí cao với kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII.

Thứ năm: Điểm sáng nhất, đột phá nhất trong triển khai thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW là tổ chức thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và tổ chức lại địa giới hành chính cấp Tỉnh và cấp Xã, tạo không gian, tiềm năng và cơ hội phát triển cho đất nước trong kỷ nguyên mới.

Mô hình chính quyền 3 cấp đã vận hành được 4 tháng, kết quả ban đầu là khả quan, tăng tính kiến tạo, tăng hiệu lực, hiệu quả phục vụ nhân dân và phát triển kinh tế xã hội; quần chúng nhân dân ủng hộ và tin tưởng, người dân và doanh nghiệp bước đầu thấy được cơ hội, quyền lợi và nghĩa vụ công dân đến với mình thực chất hơn; nhịp sống xã hội rộn ràng, tươi vui hơn. Để phát huy những yếu tố tích cực đó, tôi đề nghị cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp, đặc biệt là các đồng chí Ủy viên Trung ương cần đặc biệt quan tâm hơn nữa đến nhiệm vụ hỗ trợ, tạo điều

kiện để mô hình chính quyền 3 cấp, đặc biệt quan tâm tới 2 cấp chính quyền địa phương, hoạt động thực sự hiệu lực, hiệu quả, vươn tới những mục tiêu mà Đảng đã đặt ra, trong đó 3 mục tiêu trọng yếu là giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phát triển nhanh và bền vững; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

Phát biểu bế mạc Hội nghị Trung ương 14, đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm yêu cầu trong thời gian tới, cần tập trung xử lý những trọng tâm sau: Cả hệ thống chính trị tiếp tục chăm lo, kiến tạo cho mô hình chính quyền địa phương hai cấp hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Phân định thẩm quyền liên thông giữa 3 cấp cho từng lĩnh vực, xóa chồng lấn, không bỏ trống nhiệm vụ. Phân cấp đi kèm kiểm soát, chuyển mạnh sang hậu kiểm, tổ chức kiểm toán nội bộ ở tỉnh/xã. Tài chính công được phân bổ theo kết quả, theo đặc điểm riêng của địa phương. Sớm xác định vị trí việc làm, khoán sản phẩm, đào tạo bắt buộc về chuyên môn, nghiệp vụ, quản trị dữ liệu. Tổ chức một cửa liên thông số, xóa cơ chế “xin - cho”, tăng trách nhiệm người đứng đầu. Xây dựng dữ liệu dùng chung, kết nối dân cư - đất đai- an sinh - doanh nghiệp, cập nhật thời gian thực từ cơ sở tới Trung ương.

Tổng Bí thư lưu ý, nguyên tắc xuyên suốt là “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và “rõ người - rõ việc - rõ thời hạn - rõ nguồn lực - rõ trách nhiệm”, “Trung ương làm gương, địa phương hưởng ứng”, “Vì nhân dân phục vụ”, “Kết quả, sản phẩm công việc là thước đo cao nhất trình độ và phẩm chất cán bộ”.

Tổng Bí thư đề nghị các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng hãy nêu cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm trước đất nước và nhân dân, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt những công việc của đơn vị, địa phương mình, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu được nêu ra trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết của cấp ủy các cấp; khẩn trương tổ chức thực hiện các kết luận của Hội nghị Trung ương lần thứ 14 để góp phần cho thành công của Đại hội XIV của Đảng,...

CÔNG TÁC ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG VÀ NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI

Ngày 31/10/2025, Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành Kết luận số 201- KL/TW về tình hình, kết quả công tác đại hội đảng bộ trực thuộc

Trung ương nhiệm kỳ 2025 - 2030 và một số nhiệm vụ thời gian tới. Bộ Chính trị, Ban Bí thư yêu cầu triển khai một số nhiệm vụ sau:

Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương triển khai ngay các công việc sau đại hội và chuẩn bị thật tốt cho Đại hội XIV của Đảng, tập trung vào các nhiệm vụ sau: Khẩn trương hoàn thiện và ban hành ngay các quy chế làm việc, chương trình làm việc toàn khóa, chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội; kiện toàn, phân công các đồng chí ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ, phó bí thư, bí thư và kiện toàn các chức danh lãnh đạo hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, sở, ngành theo phương án nhân sự, bảo đảm dân chủ, khách quan, đúng quy trình, tạo sự đồng thuận và phát huy tinh thần đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, đẩy mạnh phong trào thi đua, tạo khí thế mới, niềm tin mới trong tổ chức hành động; đồng thời quán triệt, triển khai đến cấp cơ sở, đưa ngay nghị quyết đại hội vào cuộc sống, trước mắt tập trung thực hiện đạt và vượt mức các nhiệm vụ năm 2025 đã đề ra.

Hoàn thiện đồng bộ thể chế liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị để phát triển nhanh và bền vững đất nước. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với cải cách thủ tục hành chính bảo đảm hiệu quả, phù hợp với chính quyền địa phương 2 cấp. Triển khai thực hiện nghiêm các quy định mới về công tác cán bộ, đặc biệt là công tác đánh giá cán bộ bảo đảm dân chủ, công khai, công tâm, khách quan theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí gắn với hiệu quả, kết quả thực hiện nhiệm vụ, thông qua sản phẩm cụ thể.

Tiếp tục triển khai chủ trương bố trí 100% các chức danh chủ tịch ủy ban nhân dân, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, chánh thanh tra tỉnh không phải là người địa phương, hoàn thành trước ngày 15/12/2025.

Tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng dư luận; bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh vô hiệu hóa các âm mưu, thủ đoạn, hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước; phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xuyên tạc, xấu độc, nhất là trên không gian mạng liên quan đến công tác chuẩn bị đại hội; xử lý nghiêm các vi phạm.

Tập trung chuẩn bị tốt các công việc tổ chức Đại hội XIV của Đảng. Thường trực các Tiểu ban nghiên cứu tiếp thu ý kiến tham gia góp

ý từ đại hội đảng các cấp; ý kiến đại biểu Quốc hội và các tầng lớp nhân dân, trí thức, nhà khoa học,... để hoàn thiện Dự thảo Văn kiện trình Hội nghị Trung ương 15. Tiếp tục chuẩn bị các nội dung về nhân sự và các điều kiện cần thiết để tổ chức thành công Đại hội XIV của Đảng.

Tổ chức tốt việc tổng kết công tác năm 2025 và triển khai nhiệm vụ năm 2026. Chuẩn bị sớm các công việc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

THI ĐUA LẬP THÀNH TÍCH CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, ngày 05/10/2025, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương đã phát động Đợt thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội lần thứ XIV của Đảng; tăng tốc, bứt phá hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng; ban hành Kế hoạch số 2437/QĐ-TTg, ngày 04/11/2025 với các nội dung thi đua và lộ trình thực hiện, tiêu chí khen thưởng như sau:

Đề toàn dân đồng lòng, thi đua hành động, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, hướng tới Đại hội XIV của Đảng thành công, các bộ, ban, ngành, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây viết tắt là bộ, ngành, địa phương), tổ chức, doanh nghiệp và mọi người dân triển khai Đợt thi đua với tinh thần “quyết tâm cao, hành động quyết liệt, hiệu quả thiết thực”, tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

Thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và Kế hoạch 5 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các đề án, chương trình được Chính phủ giao theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và các Nghị quyết của Quốc hội.

Thi đua thực hiện tốt công tác chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng bảo đảm đúng quy định.

Thi đua xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện tốt công tác cán bộ, chống chủ nghĩa cá nhân, tiêu cực, tăng cường phối hợp giữa các cấp chính quyền với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

Thi đua đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện đồng bộ về thể chế phát triển nhanh, bền vững đất nước, phát huy mọi động lực, đột phá mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, thu hút, trọng dụng nhân tài, đẩy mạnh phát triển lực lượng sản xuất mới.



Thi đua hoàn thành, hoàn thành vượt mức các công trình phát triển kết cấu hạ tầng, kinh tế vùng, kinh tế biển, lấy các đô thị làm động lực phát triển vùng và đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới.

Đợt thi đua được triển khai từ tháng 10 năm 2025 đến khi tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Tiêu chí thi đua đối với các bộ, ban, ngành trung ương: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao; đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển nhanh, bền vững đất nước, tháo gỡ kịp thời dứt điểm các điểm nghẽn, nút thắt, khơi thông và giải phóng sức sản xuất, mọi nguồn lực, đẩy mạnh phát triển lực lượng sản xuất mới. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số; lao động sáng tạo, hoàn thành đúng tiến độ hoặc vượt kế hoạch, đảm bảo chất lượng các công trình, dự

án, nhất là các dự án quan trọng quốc gia, các dự án có sức ảnh hưởng, hạ tầng số, các công trình an sinh xã hội ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn để tạo sự đột phá, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, bảo đảm ổn định chính trị, giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội. Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, cổ vũ cho Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản trị, thi đua xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, tăng cường phục vụ người dân và doanh nghiệp. Xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong điều hành, tổ chức thực hiện, làm tốt công tác dân vận, đối thoại với nhân dân, giải quyết hiệu quả đơn thư, khiếu nại, tố cáo.

Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội: Tổ chức sâu rộng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động đến đông đảo các tầng lớp Nhân dân, phát huy tinh thần thi đua sáng tạo, vận động mọi nguồn lực xã hội tạo nên sức mạnh góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hành dân chủ và phát huy quyền dân chủ của Nhân dân trong đời sống xã hội. Thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội, đặc biệt là giám sát quá trình vận hành bộ máy chính quyền theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp; giám sát thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Đối với các doanh nghiệp: Sản xuất kinh doanh hiệu quả, bền vững, hợp pháp. Giải quyết nhiều việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, đồng hành cùng đất nước thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Có nhiều sáng chế, phát minh, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, biện pháp hợp lý hóa sản xuất, ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất kinh doanh, sử dụng năng lượng hiệu quả, sản xuất xanh - sạch - tiết kiệm. Nội bộ đoàn kết. Thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các

hoạt động vì cộng đồng, đóng góp tích cực trong các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động và các phong trào thi đua của bộ, ngành, địa phương:

Đối với cá nhân: Cán bộ, công chức, viên chức gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đã đề ra tại Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng với phương châm “đổi mới tư duy, quyết tâm hành động, gương mẫu đi đầu, tận tâm cống hiến, kiến tạo phát triển, vì dân phục vụ”. Mọi người dân tiếp tục nêu cao lòng yêu nước, khát vọng cống hiến, đoàn kết một lòng, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, ra sức thi đua lao động sản xuất, giữ gìn an ninh, trật tự xã hội và bảo vệ môi trường, bảo vệ độc lập, chủ quyền đất nước.

Hình thức khen thưởng: Huân chương Lao động; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Bằng khen cấp bộ, cấp tỉnh; Giấy khen. Tiêu chuẩn khen thưởng: Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện Đợt thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH CỦA CƠ QUAN, CÁ NHÂN TRONG HOẠT ĐỘNG CÔNG VỤ

Trong thời gian qua, Đảng, Nhà nước đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tạo nhiều chuyển biến tích cực về trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động công vụ. Tuy nhiên, nhận thức, trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động công vụ còn nhiều hạn chế. Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động công vụ, ngày 26/10/2025, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 53-CT/TW yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm sau:

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, xây dựng văn hóa giải trình trong hoạt động công vụ. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, địa phương, cơ quan, đơn vị phải trực

tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm giải trình; coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, là thước đo bản lĩnh, đạo đức, năng lực và tinh thần dám chịu trách nhiệm của cán bộ, đảng viên. Gắn trách nhiệm giải trình với trách nhiệm nêu gương, với tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng, trở thành việc làm thường xuyên, từng bước hình thành văn hóa giải trình trong cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Quy định rõ trách nhiệm giải trình là một tiêu chí để đánh giá cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên hằng năm; kiên quyết đấu tranh, loại bỏ các biểu hiện né tránh, đùn đẩy, giải trình không đầy đủ, không trung thực trong hoạt động công vụ.

Rà soát, hoàn thiện thể chế, pháp luật về thực hiện trách nhiệm giải trình, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, khả thi, phù hợp với thực tiễn và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Sửa đổi pháp luật phòng, chống tham nhũng, trong đó quy định rõ các nguyên tắc, đối tượng, nội dung, hình thức, trình tự, thủ tục, quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân và cơ chế giám sát, xử lý các sai phạm về thực hiện trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ. Hoàn thiện pháp luật về tư pháp, khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, đất đai, quy hoạch, môi trường, đầu tư, xây dựng, quản lý, sử dụng tài sản công, tài chính công, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin, quyền yêu cầu giải trình của báo chí, người dân, doanh nghiệp; trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động công vụ.

Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện trách nhiệm giải trình cụ thể cho từng ngành, lĩnh vực, gắn với mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, bảo đảm xử lý nghiêm minh, đồng bộ các vi phạm về trách nhiệm giải trình. Nghiên cứu, xây dựng Quy định về thực hiện trách nhiệm giải trình trong Đảng để bảo đảm đồng bộ, thống nhất thực hiện trong cả hệ thống chính trị.

Nâng cao chất lượng, tạo chuyển biến rõ rệt về thực hiện trách nhiệm giải trình, gắn với kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đối với các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp, những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhất là tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong công tác cán bộ, xây dựng chính sách, pháp luật, thủ tục hành chính, tư pháp, đất đai, môi trường, quy hoạch, xây dựng, quản lý, sử

dụng tài chính, tài sản công,... Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy trình, quy định của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình về trách nhiệm giải trình; tiếp nhận và kịp thời giải thích, làm rõ các vấn đề người dân, doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức kiến nghị, phản ánh, yêu cầu giải trình; chủ động trao đổi, đối thoại trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để giải quyết những vấn đề bức xúc ngay từ cơ sở, không để phát sinh khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra việc chấp hành các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hiện trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động công vụ. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các vi phạm, nhất là các hành vi né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, chậm giải trình, giải trình không trung thực. Đưa nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện trách nhiệm giải trình vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy, Ủy ban kiểm tra các cấp.

Phát huy và nâng cao hơn nữa vai trò giám sát của cơ quan và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên, báo chí về trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động công vụ. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động chất vấn, trả lời chất vấn, giải trình tại Quốc hội, hội đồng nhân dân các cấp; hoàn thiện cơ chế bảo vệ, phát huy vai trò giám sát của Nhân dân, tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân kiến nghị, phản ánh các vi phạm trong thực hiện trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động công vụ. Tăng cường giám sát chuyên đề về trách nhiệm giải trình và việc thực hiện các kiến nghị, cam kết sau giải trình, gắn với việc trả lời kiến nghị của cử tri, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về trách nhiệm giải trình, bảo đảm kết nối, liên thông từ Trung ương đến cơ sở. Xây dựng Cổng thông tin điện tử chuyên biệt để phục vụ giải trình và tiếp nhận, phản hồi yêu cầu giải trình của Nhân dân, doanh nghiệp; kịp thời thông tin, giải trình về chủ trương, chính sách, quyết sách mới, về các vấn đề phức tạp, nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm.

Về tổ chức thực hiện, Bộ Chính trị, Ban Bí thư yêu cầu các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo

quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này trong toàn đảng bộ. Xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định rõ trách nhiệm và thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện. Đảng ủy Quốc hội, Đảng ủy Chính phủ và các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan tập trung lãnh đạo, chỉ đạo khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và pháp luật liên quan đến thực hiện trách nhiệm giải trình, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, khả thi, phù hợp với thực tiễn và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

Đảng ủy Chính phủ chỉ đạo xây dựng bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện trách nhiệm giải trình và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về thực hiện trách nhiệm giải trình, bảo đảm thống nhất, liên thông từ Trung ương đến cơ sở. Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động công vụ. Ban Tổ chức Trung ương ban hành hướng dẫn, quy định việc đưa tiêu chí về thực hiện trách nhiệm giải trình vào đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên hằng năm.

Ủy ban Kiểm tra Trung ương chỉ đạo rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung các quy định về kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật đối với các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, người đứng đầu vi phạm về thực hiện trách nhiệm giải trình; hướng dẫn việc đưa nội dung kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện trách nhiệm giải trình vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của các cấp ủy, Ủy ban kiểm tra các cấp. Ban Nội chính Trung ương chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Trung ương và các cơ quan có liên quan nghiên cứu, tham mưu Bộ Chính trị ban hành Quy định về thực hiện trách nhiệm giải trình trong Đảng; theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Chỉ thị này được phổ biến đến chi bộ để thực hiện.

THỰC HIỆN GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG

Ngày 22/10/2025, Ban Bí thư Quy định số 379-QĐ/TW quy định về thực hiện giao dịch điện tử trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức

đảng, trong đó nêu rõ việc thực hiện giao dịch điện tử tuân thủ các nguyên tắc chung sau:

Nội dung giao dịch điện tử và việc thực hiện giao dịch điện tử trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức đảng, đảng viên phải bảo đảm tuân thủ các quy định của Luật Giao dịch điện tử, Luật Bảo vệ bí mật nhà nước, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân và các quy định pháp luật khác có liên quan, đồng thời phù hợp với Quy định này và các quy định khác của Đảng có liên quan. Bắt buộc sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức đảng; chỉ chuyển đổi hình thức từ văn bản điện tử sang văn bản giấy trong các trường hợp thật sự cần thiết hoặc theo các quy định của Đảng và Nhà nước.

Việc thực hiện giao dịch điện tử có nội dung thuộc danh mục bí mật nhà nước phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và pháp luật về cơ yếu. Dữ liệu trong giao dịch điện tử cần được quản lý theo nguyên tắc mở, liên thông, chia sẻ có kiểm soát; bảo đảm tính thống nhất và đồng bộ trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức đảng; tuân thủ Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia tổng thể, Khung quản trị, quản lý dữ liệu, Từ điển dữ liệu quốc gia và quy định về kết nối chia sẻ dữ liệu bắt buộc trong hệ thống chính trị; bảo đảm khai thác, sử dụng hiệu quả, đồng thời giữ vững an toàn, an ninh thông tin và đúng thẩm quyền.

Việc tạo lập, số hóa, truyền nhận, quản lý, lưu trữ trên môi trường điện tử phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và pháp luật về cơ yếu, phải được mã hóa theo quy định. Trường hợp hệ thống gặp sự cố, cơ quan chủ quản hệ thống có trách nhiệm thông báo ngay; chủ trì, phối hợp với các đơn vị kỹ thuật chuyên trách để khắc phục trong thời gian sớm nhất. Trong thời gian gián đoạn, các hoạt động được tạm thời chuyển sang xử lý bằng văn bản giấy. Đơn vị kỹ thuật chuyên trách có trách nhiệm hỗ trợ số hóa lại dữ liệu đã xử lý bằng giấy để bảo đảm tính liên tục, toàn vẹn của thông tin.

Việc ứng dụng hệ thống thông minh tự động, trí tuệ nhân tạo trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức đảng phải đặt dưới sự giám sát của con người; mọi quyết định quan trọng do hệ thống đề xuất, đặc biệt là các quyết định liên quan đến công tác cán bộ, phải được người có thẩm quyền xem xét, thẩm định và phê duyệt; bảo đảm tính minh bạch, an toàn, bảo mật thông tin và tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ.

Quy định cũng nêu rõ các hành vi bị nghiêm cấm trong thực hiện giao dịch điện tử, bao gồm các hành vi sau: Cản trở việc lựa chọn, sử dụng giao dịch điện tử. Lợi dụng giao dịch điện tử để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Truy nhập, can thiệp, thay đổi, xóa, hủy, sao chép, tiết lộ, hiển thị, di chuyển trái phép một phần hoặc toàn bộ dữ liệu, văn bản điện tử, nhật ký hệ thống. Tạo ra hoặc phát tán chương trình phần mềm độc hại hoặc tác động đến hạ tầng kỹ thuật nhằm gây rối loạn, thay đổi, phá hoại hoạt động của hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử.

Lợi dụng giao dịch điện tử để thực hiện, che giấu hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm kỷ luật đảng, vi phạm quy định về những điều đảng viên không được làm. Cung cấp thông tin không chính xác, giả mạo, mạo danh cơ quan, tổ chức, cá nhân khác để thực hiện giao dịch điện tử. Sử dụng chữ ký số không đúng mục đích. Tự ý can thiệp vào hạ tầng kỹ thuật, máy chủ, đường truyền nội bộ. Không tuân thủ quy trình bảo mật, sao lưu, phục hồi dữ liệu theo quy định; truy cập trái phép vào hệ thống giao dịch điện tử nội bộ của Đảng hoặc can thiệp vào hệ thống xử lý văn bản. Phá hoại, làm gián đoạn kết nối mạng nội bộ, mạng diện rộng của Đảng. Giả mạo chữ ký số của cơ quan, tổ chức, cá nhân khi thực hiện giao dịch điện tử. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG BÁN LẺ VIỆT NAM

Với mục tiêu phát triển thị trường bán lẻ văn minh, hiện đại, bền vững, gắn với định hướng phát triển thương mại trong nước; tuân thủ đúng các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên; phù hợp với xu thế phát triển của thương mại điện tử và kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế chia sẻ; thực hiện tốt chức năng kết nối giữa sản xuất với tiêu dùng; gia tăng sức mua trong nước đồng thời kích cầu tiêu thụ sản phẩm Việt Nam trên thị trường quốc tế; góp phần nâng cao giá trị và sức cạnh tranh của hàng hóa, tạo tiền đề để các doanh nghiệp bán lẻ tham gia sâu hơn vào thị trường bán lẻ thế giới.

Giai đoạn đến năm 2030, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (chưa loại trừ yếu tố giá) tăng bình quân 11,0 -

11,5%/năm. Thương mại điện tử phát triển nhanh với hành lang pháp lý hoàn thiện, áp dụng công nghệ, hạ tầng kỹ thuật hiện đại cùng với phương tiện hỗ trợ đầy đủ, bảo đảm tính an toàn và thuận tiện cho doanh nghiệp và người tiêu dùng trong quá trình tham gia giao dịch. Doanh số thương mại điện tử tăng bình quân 15 - 20%/năm, chiếm 15 - 20% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng cả nước vào năm 2030. Phần đầu khoảng 40 - 45% số doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia các sàn thương mại điện tử. Chính sách về phát triển thị trường bán lẻ từng bước được hoàn thiện; môi trường kinh doanh được cải thiện, hướng đến hình thành và phát triển thị trường cạnh tranh công bằng, minh bạch, thu hút được các nhà bán lẻ có năng lực và uy tín tham gia thị trường; khuyến khích các doanh nghiệp Việt Nam đổi mới sáng tạo, phát triển theo các loại hình bán lẻ hiện đại trên thế giới. Hạ tầng phục vụ bán lẻ được đầu tư phát triển, chú trọng nâng cấp hạ tầng khu vực vùng biên giới, nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo.

Giai đoạn 2031 - 2050, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (chưa loại trừ yếu tố giá) tăng bình quân 10,0 - 10,5%/năm. Thương mại điện tử phát triển mạnh mẽ, đóng vai trò chủ đạo trong giao dịch thương mại. Doanh số thương mại điện tử tăng bình quân 13 - 15%/năm, chiếm 20 - 25% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng cả nước vào năm 2050. Phần đầu trên 70% số doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động trong lĩnh vực thương mại tham gia các sàn thương mại điện tử. Chính sách về phát triển thị trường bán lẻ được hoàn thiện, hỗ trợ tối đa cho các doanh nghiệp bán lẻ trong nước, đồng thời phù hợp với các cam kết quốc tế; hình thành được một số thương hiệu bán lẻ lớn của Việt Nam, có năng lực cạnh tranh và uy tín trên thị trường trong và ngoài nước. Hạ tầng phục vụ bán lẻ trong nước phát triển theo hướng hiện đại, đồng bộ giữa khu vực thành thị với nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới và hải đảo; các cơ sở bán lẻ đều được ứng dụng công nghệ, số hóa các giao dịch mua bán; hàng hóa lưu thông qua hệ thống bán lẻ bảo đảm các tiêu chí về an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc và bảo vệ môi trường.

Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng phê duyệt bởi Quyết định số 2326/QĐ-TTg, ngày 21/10/2025 nêu rõ các định hướng phát triển như sau:

Khuyến khích các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia phát triển thị trường bán lẻ theo những hình thức và quy mô thích hợp; hình thành lực lượng phân phối nòng cốt trong nước thông qua những ưu đãi bước đầu về cơ chế, chính sách tài chính và đất đai. Hình thành các tập đoàn, doanh nghiệp lớn trong lĩnh vực phân phối, chủ yếu là doanh nghiệp nội địa, bao gồm cả doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, trong đó xác định các doanh nghiệp tư nhân là lực lượng nòng cốt tạo nên động lực quan trọng, đóng góp vào sự phát triển của thị trường.



Đa dạng hóa các loại hình kinh doanh bán lẻ, nhất là những loại hình có khả năng gắn kết và thúc đẩy phát triển sản xuất trong nước phù hợp với quá trình hội nhập của Việt Nam. Thực hiện định hướng chuyển dịch hệ thống phân phối bán lẻ sang các loại hình phân phối hiện đại như siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng chuyên doanh, bảo đảm sự phát triển hài hòa giữa các loại hình và phù hợp với từng phân khúc thị trường trước xu hướng gia tăng áp lực cạnh tranh với các nhà bán lẻ nước ngoài. Phát triển kết hợp các loại hình kinh doanh bán lẻ hiện đại, loại hình đa kênh, thương mại điện tử với các loại hình bán lẻ truyền thống; loại hình bán lẻ hàng tồn kho kết hợp với khuyến mại kích cầu tiêu dùng; đầu tư phát triển các khu thương mại - dịch vụ tổng hợp với chợ truyền thống là hạt nhân kết hợp với đường phố thương mại, vừa mang tính hiện đại vừa giữ được nét văn hóa kinh doanh truyền

thống. Phát triển các loại hình bán lẻ hiện đại, mở rộng và tăng cường quản lý các chuỗi cửa hàng bán lẻ, loại hình nhượng quyền của các thương hiệu Việt Nam và quốc tế, loại hình bán lẻ tập trung lớn do các tập đoàn, doanh nghiệp phân phối trong nước đầu tư.

Hình thành các chuỗi liên kết để kết nối sản xuất với phân phối hàng hóa, tập trung trước hết vào các chuỗi cung ứng hàng nông sản thực phẩm thiết yếu nhằm đảm bảo ổn định cung - cầu, quản lý có hiệu quả chất lượng và an toàn thực phẩm lưu thông trên thị trường; liên kết chặt chẽ giữa doanh nghiệp bán lẻ với các nhà sản xuất trong việc tạo nguồn hàng ổn định với giá cả cạnh tranh, bảo đảm chất lượng, đáp ứng nhu cầu đa dạng của người tiêu dùng. Tổ chức và vận hành hiệu quả hệ thống phân phối các nhóm hàng hóa thiết yếu trên thị trường; xây dựng và hình thành các chuỗi liên kết sản xuất và phân phối theo hướng bền vững, trong đó đẩy mạnh liên kết trong chuỗi cung ứng gắn với thực hiện tốt các quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc; phát triển chuỗi cung ứng các sản phẩm thân thiện với môi trường, được dán nhãn sinh thái,... Phát triển các chuỗi liên kết theo phương thức nhượng quyền kinh doanh và các chuỗi liên kết tự nguyện của các siêu thị nhỏ, các cửa hàng chuyên doanh để tăng cường năng lực cạnh tranh. Với các chuỗi bán lẻ nhượng quyền, đẩy nhanh quá trình công nhận tác quyền, sáng chế, các thủ tục bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, đăng ký nhãn hiệu để tạo điều kiện cho các thương hiệu Việt mở rộng chuỗi trên thị trường nội địa và quốc tế.

Đối với các doanh nghiệp nhỏ, hợp tác xã thương mại, hộ kinh doanh cá thể và cá nhân kinh doanh, khuyến khích hình thành các chuỗi liên kết đơn ngành hoặc đa ngành, thiết lập các chuỗi liên kết dọc (liên kết hình thành chuỗi cung ứng của một hoặc một nhóm sản phẩm, hàng hóa) và liên kết ngang (giữa những doanh nghiệp cùng ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh), tăng cường liên kết chặt chẽ giữa các nhà sản xuất, nhà phân phối và nhà cung ứng dịch vụ hỗ trợ để tạo nguồn cung chất lượng cho thị trường bán lẻ. Đồng thời, đổi mới phương thức hoạt động phân phối theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, quảng bá và giới thiệu những sản phẩm đặc trưng, có thế mạnh của các địa phương, vùng miền (OCOP) với thị trường trong và ngoài nước; thúc đẩy các chủ thể tham gia vào chuỗi sản xuất và cung ứng hàng hóa, tăng cường kết nối giữa vùng sản xuất và thị trường tiêu thụ.

Tập trung phát triển mạnh các loại hình kinh doanh thương mại hiện đại như thương mại điện tử, sàn giao dịch điện tử dựa trên nền tảng số hóa; phát triển đa dạng các phương thức bán lẻ, trong đó đặc biệt chú trọng phương thức bán lẻ đa kênh (Omnichannel), bán lẻ qua điện thoại di động, truyền hình, qua các ứng dụng mạng xã hội dựa trên môi trường mạng internet,... đáp ứng yêu cầu và xu hướng mua sắm của người tiêu dùng trong tương lai. Tăng cường công tác thống kê, nghiên cứu, phân tích và dự báo thị trường trên cơ sở ứng dụng số hóa, công nghệ trong kinh doanh bán lẻ; đề cao vai trò của thương mại điện tử với sự phát triển của phương thức giao dịch, phương thức thanh toán điện tử, bảo đảm an toàn và thuận tiện cho người tiêu dùng trong quá trình tham gia giao dịch thương mại điện tử.

Hoàn thiện khung pháp lý, có cơ chế thí điểm rõ ràng, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nghiên cứu và vận hành các sàn giao dịch điện tử dựa trên ứng dụng công nghệ tiên tiến, bảo đảm đối xử bình đẳng giữa các loại hình kinh doanh bán lẻ trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, phù hợp với luật pháp và tập quán quốc tế về giao dịch thương mại điện tử. Đẩy mạnh phát triển các dịch vụ công phục vụ cho thương mại điện tử. Phát triển thị trường thương mại điện tử lành mạnh, có tính cạnh tranh và phát triển bền vững. Mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa thông qua ứng dụng thương mại điện tử; khuyến khích ứng dụng và hỗ trợ quá trình chuyển đổi số của doanh nghiệp; đẩy mạnh giao dịch thương mại điện tử khu vực biên giới và xuyên biên giới.

Giai đoạn từ nay đến năm 2030, phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại bán lẻ, trước mắt cần kết hợp hài hòa, hợp lý giữa kết cấu hiện đại và truyền thống, phù hợp với tính chất và trình độ, quy mô, triển vọng phát triển của từng địa bàn, khu vực thị trường. Phát triển trung tâm logistics cấp vùng, địa phương và chuyên dụng phù hợp với xu hướng phát triển thị trường, bảo đảm kết nối giao thông hiệu quả và cung cấp các dịch vụ logistics đáp ứng tốt nhu cầu sản xuất, lưu thông trong nước và hoạt động xuất nhập khẩu; nâng cấp, quy hoạch hệ thống kho bãi phù hợp, gần các tuyến đường giao thông, sân bay, cảng biển, cảng thủy nội địa nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển, trung chuyển hàng hóa; tăng cường kết nối hệ thống cảng, kho bãi, hải quan qua hệ thống logistics thông minh, số hóa thủ tục hải quan

(VNACCS/VCIS) để nâng cao hiệu quả hoạt động logistics ở Việt Nam, tạo điều kiện cho luồng hàng hóa trên các tuyến vận tải đa phương thức dịch chuyển được dễ dàng, nhanh chóng với mức chi phí vận tải và dịch vụ logistics cạnh tranh trong khu vực và quốc tế.

ĐẢNG VIÊN TIÊN PHONG TRONG HỌC TẬP KỸ NĂNG SỐ

Nhận thức số - Kỹ năng tư duy trong môi trường số

Nhận thức số là khả năng hiểu đúng bản chất, vai trò và tác động của chuyển đổi số đối với cá nhân, tổ chức và xã hội. Người có nhận thức số biết rằng chuyển đổi số không chỉ là số hóa văn bản hay ứng dụng phần mềm, mà là sự thay đổi toàn diện phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành và phục vụ. Đảng viên có nhận thức số vững vàng sẽ từ bỏ tư duy thụ động, ngại thay đổi, hình thành tinh thần cầu thị, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm.

Nhận thức số giúp cán bộ định vị đúng vai trò, lựa chọn công cụ phù hợp, tối ưu hóa thời gian, học hỏi kỹ năng mới và lan tỏa tinh thần đổi mới đến cộng đồng. Đặc biệt, đó còn là khả năng nhận diện đúng - sai, thật - giả trên không gian mạng, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Nâng cao nhận thức số chính là tiền đề để hình thành văn hóa số, với tinh thần minh bạch, cởi mở, trách nhiệm và học tập suốt đời.

Kỹ năng sử dụng các công cụ số cơ bản

Kỹ năng sử dụng công cụ số cơ bản là năng lực làm chủ các thiết bị thông minh, phần mềm văn phòng, công cụ quản trị và nền tảng giao tiếp trực tuyến. Đảng viên cần biết khai thác hiệu quả điện thoại thông minh, máy tính bảng, email, mạng xã hội chính thống, phần mềm quản trị công việc, và hệ thống văn phòng điện tử.

Việc nắm vững các ứng dụng văn phòng như Google Workspace, Microsoft 365 hay các công cụ họp trực tuyến như Zoom, Google Meet, Microsoft Teams là yêu cầu tối thiểu. Biết sử dụng Zalo OA hay các nền tảng tương tác hai chiều giữa cơ quan với nhân dân cũng là một minh chứng rõ nét cho năng lực công cụ số. Đây không chỉ là thao tác kỹ thuật, mà là biểu hiện của tư duy đổi mới, thái độ cầu thị và khả năng thích ứng trong công tác Đảng

Kỹ năng làm việc, trao đổi trong môi trường số

Trong môi trường số, phương thức tổ chức công việc và trao đổi thay đổi căn bản. Cán bộ, đảng viên cần thành thạo kỹ năng quản lý thời gian và công việc trên nền tảng số, biết sử dụng ứng dụng lập kế hoạch, nhắc việc và theo dõi tiến độ.

Đồng thời, cần nắm vững kỹ năng họp trực tuyến và làm việc từ xa, biết chuẩn bị nội dung, điều hành trên nền tảng số, ghi chép điện tử, duy trì kỷ luật và cam kết tiến độ. Kỹ năng cộng tác trên nền tảng số cũng rất quan trọng, giúp phối hợp nhóm hiệu quả, phân công nhiệm vụ rõ ràng, phản biện có văn hóa và báo cáo kịp thời.

Làm việc và trao đổi trong môi trường số không còn là lựa chọn, mà là tiêu chí đánh giá năng lực cán bộ trong bối cảnh hiện nay.

Kỹ năng tra cứu, khai thác và xử lý thông tin số

Thông tin là nguồn lực chiến lược trong thời đại số. Người đảng viên cần có khả năng tìm kiếm và khai thác thông tin chính thống trên các cổng điện tử của Chính phủ, Đảng, Quốc hội, bộ ngành, địa phương, cũng như các cơ sở dữ liệu quốc gia.

Cùng với đó, kỹ năng đánh giá độ tin cậy và kiểm chứng thông tin là yêu cầu cấp thiết, giúp phân biệt đúng - sai, tránh bị tác động bởi thông tin sai lệch, xuyên tạc, cắt ghép. Đặc biệt, cán bộ, đảng viên phải tuyệt đối tuân thủ nguyên tắc bảo mật dữ liệu cá nhân và tài liệu công vụ, sử dụng mật khẩu mạnh, nền tảng bảo mật và các quy định pháp luật hiện hành.

Đây là năng lực gắn trực tiếp với bản lĩnh chính trị và tinh thần trách nhiệm của người đảng viên trong bảo vệ uy tín của tổ chức Đảng và hệ thống chính trị.

Tự học suốt đời và phát triển năng lực số cá nhân

Tự học suốt đời trong thời đại số là yêu cầu bắt buộc, không còn là lựa chọn cá nhân. Người đảng viên phải chủ động học tập trên các nền tảng học tập mở (MOOC), hệ thống quản lý học tập (LMS), Cổng học tập chuyển đổi số quốc gia, Học viện Chuyển đổi số Việt Nam và các nền tảng quốc tế uy tín.

Việc học cần gắn với nhu cầu công tác, lộ trình nghề nghiệp và yêu cầu thực tiễn, hình thành kỷ luật tự học, phân bổ thời gian hợp lý, kiên trì theo đuổi mục tiêu. Mỗi bước tiến trong năng lực số cá nhân sẽ

góp phần trực tiếp vào nâng cao chất lượng công tác chung của tổ chức Đảng.

Kỹ năng an toàn - bảo mật số

Trong không gian số, an toàn và bảo mật thông tin là yêu cầu hàng đầu. Đảng viên cần nắm vững kỹ năng quản lý mật khẩu, xác thực hai yếu tố, bảo mật email công vụ, tài khoản lưu trữ, và tuyệt đối không chia sẻ dữ liệu mật trên nền tảng không chính thức.

Cùng với đó, phải rèn luyện kỹ năng nhận diện tấn công mạng, cảnh giác trước email giả mạo, tin nhắn lừa đảo, ứng dụng không rõ nguồn gốc. Đặc biệt, đảng viên phải xây dựng văn hóa mạng văn minh, có trách nhiệm, giữ gìn bản lĩnh chính trị, không phát ngôn, chia sẻ, bình luận tùy tiện gây ảnh hưởng đến uy tín tổ chức.

An toàn số không chỉ bảo vệ cá nhân mà còn bảo vệ cả hệ thống. Mỗi đảng viên chính là một mắt xích trong an ninh thông tin quốc gia, thể hiện phẩm chất trung thành, kỷ luật, bản lĩnh và tận tụy trong kỷ nguyên số.

QUY HOẠCH THỦY LỢI LƯU VỰC SÔNG CỬU LONG

Quy hoạch thủy lợi lưu vực sông Cửu Long thời kỳ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt bởi Quyết định số 2307/QĐ-TTg, ngày 17/10/2025. Theo phê duyệt, phạm vi quy hoạch gồm toàn bộ địa giới hành chính của các tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long gồm thành phố Cần Thơ và các tỉnh: Vĩnh Long, Cà Mau, An Giang, Đồng Tháp và một phần tỉnh Tây Ninh, với diện tích khoảng 4 triệu ha (không bao gồm các đảo).

Mục tiêu nhằm chủ động điều tiết nguồn nước, thích ứng với phát triển thượng nguồn và biến đổi khí hậu để cấp nước, tiêu, thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, tạo nguồn cấp nước bền vững cho dân sinh và các ngành kinh tế; đáp ứng yêu cầu chuyển đổi mô hình sản xuất một cách linh hoạt; nâng cao năng lực chủ động phòng, chống thiên tai, sẵn sàng ứng phó với trường hợp bất lợi nhất; đáp ứng yêu cầu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững, bảo vệ môi trường; góp phần bảo đảm an ninh nguồn nước, giữ vững quốc phòng, an ninh.

Phấn đấu thực hiện đến năm 2030, tưới, cấp nước: Bảo đảm cấp và tạo nguồn cấp nước sinh hoạt cho khoảng 17 - 18 triệu người; tạo nguồn cấp nước cho các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao từ các hệ thống công trình thủy lợi. Bảo đảm cấp nước chủ động cho sinh hoạt nông thôn và sản xuất nông nghiệp trong trường hợp hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn tương đương đợt hạn năm 2015 - 2016 tại đồng bằng sông Cửu Long, đến năm 2030 giải quyết dứt điểm nước sinh hoạt cho người dân nông thôn vùng ảnh hưởng hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn.

Nâng cấp, sửa chữa, xây dựng mới các công trình thủy lợi và hoàn thiện hệ thống kênh, rạch, kết hợp với giao thông nội đồng để chủ động tưới, tiêu, điều tiết nước mặn, ngọt cho một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long,... Chủ động tiêu, thoát nước ra sông trực chính, tăng diện tích tiêu bằng động lực, đảm bảo tiêu, thoát nước ở vùng thấp trung phục vụ dân sinh, nông nghiệp với tần suất từ 5% đến 10%; đáp ứng yêu cầu tiêu, thoát cho khu đô thị, công nghiệp; tiêu thoát chủ động cho 1,6 triệu ha diện tích lúa 2 - 3 vụ, 0,4 - 0,45 triệu ha cây ăn trái, 0,21 triệu ha cây hàng năm, 0,8 triệu ha nuôi trồng thủy sản.



(Ảnh minh họa)

Phòng, chống ngập úng với tần suất 1% cho các đô thị thuộc các tỉnh, thành phố: Cần Thơ, Cà Mau, Vĩnh Long, An Giang, Đồng Tháp, dành không gian chứa nước từ 7 - 10% diện tích đất phục vụ chống ngập cho các đô thị, kết hợp tạo cảnh quan môi trường, sinh thái. Chủ động kiểm soát mặn khoảng 1,35 triệu ha đất sản xuất nông nghiệp theo các điểm không chế mặn từ 1g/l đến 4g/l trong vùng.

Đến năm 2050, bảo đảm chủ động nguồn nước phục vụ sản xuất và dân sinh trong mọi tình huống bất lợi, giảm thiểu thiệt hại cho đời sống và sản xuất của người dân do tình trạng hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn gây ra ở mức thấp nhất. Bảo đảm đầu tư đồng bộ, khép kín các hệ thống công trình thủy lợi từ đầu mối đến nội đồng, nâng dần mức đảm bảo cấp nước, tiêu thoát nước, phòng chống lũ của các hệ thống thủy lợi. Hoàn thiện các hệ thống tích trữ, điều hòa, liên kết nguồn nước liên vùng, đảm bảo chủ động kiểm soát lũ, kiểm soát mặn, hạn chế thiên tai do nước gây ra. Giải quyết cơ bản hiện tượng ngập úng do lũ, mưa và triều cường cho các khu vực đô thị bằng các giải pháp thủy lợi.

Để đạt được các mục tiêu trên, cần triển khai các giải pháp như: Phân vùng quy hoạch và điểm không chế mặn; giải pháp công trình; giải pháp phi công trình.

Vùng sinh thái ngọt, diện tích 1,9 triệu ha bao gồm một phần của hệ thống thủy lợi Đồng Tháp Mười, Tứ Giác Long Xuyên, Bắc Vàm Nao, Nam Vàm Nao, vùng Tây sông Hậu, Bắc Vĩnh An, U Minh Hạ, thuộc một phần các tỉnh, thành phố: Đồng Tháp, An Giang, Vĩnh Long, Tây Ninh, Cần Thơ, Cà Mau. Định hướng phát triển thủy lợi cho vùng này phục vụ cho các mô hình sản xuất: cây ăn trái, lúa, rau màu và thủy sản nước ngọt. Vùng sinh thái ngọt - lợ, diện tích 1,35 triệu ha bao gồm các hệ thống thủy lợi Nhật Tảo - Tân Trụ, Gò Công, Bắc Bến Tre, Nam Bến Tre, Nam Măng Thít, Long Phú - Tiệp Nhật, U Minh Thượng, một phần của Tứ Giác Long Xuyên, thuộc một phần các tỉnh, thành phố: An Giang, Cà Mau, Cần Thơ, Vĩnh Long, Đồng Tháp, Tây Ninh. Định hướng phát triển thủy lợi cho vùng này phục vụ cho các mô hình sản xuất: cây ăn trái, lúa, tôm - lúa. Các giải pháp thủy lợi cần linh hoạt phục vụ chuyển đổi sản xuất, phù hợp với điều kiện nguồn nước.

Vùng sinh thái mặn, diện tích 0,75 triệu ha vùng ven biển thuộc các tỉnh/thành phố: An Giang, Cà Mau, Cần Thơ, Vĩnh Long, Đồng

Tháp, Tây Ninh. Định hướng phát triển thủy lợi cho vùng này tập trung phục vụ cho nuôi trồng thủy sản với các hình thức: thâm canh, quảng canh cải tiến, tôm - rừng.

Điểm khống chế mặn trên dòng chính với độ mặn 1g/l phục vụ cấp nước sinh hoạt và cây ăn trái: trên sông Vàm Cỏ Tây tại cống Bắc Đông; trên sông Tiền tại đầu kênh Nguyễn Tấn Thành; trên sông Hàm Luông tại An Hiệp; trên sông Cổ Chiên tại vị trí hợp lưu với sông Măng Thít; trên sông Hậu tại kênh Cái Cui; trên sông Cái Lớn tại cầu Cái Tư. Điểm khống chế mặn trên dòng chính với độ mặn 4g/l ngưỡng mặn tối đa phục vụ sản xuất lúa: trên sông Tiền tại cống Xuân Hòa; trên sông Hàm Luông tại Mỹ Hóa; trên sông Cổ Chiên tại cống Vũng Liêm; trên sông Hậu tại kênh Cái Côn; trên sông Vàm Cỏ Tây tại Tân An.

Tập trung giải pháp kiểm soát lũ tràn biên giới từ Campuchia vào Việt Nam tại vùng Tứ Giác Long Xuyên và Đồng Tháp Mười; lũ trên dòng chính sông Tiền, sông Hậu; tăng khả năng tiêu, thoát lũ nội đồng. Cấp nước, tiêu, thoát nước: Tăng cường cấp nước từ sông chính vào các khu vực xa sông gần biển, các khu vực thiếu nước ngọt; xây dựng hệ thống cống lớn đầu kênh, cống cửa sông, cống dưới đê thành các ô bao lớn để chủ động chống ngập úng, tiêu, thoát nước; nạo vét kênh, rạch, tăng khả năng cấp, tiêu, thoát nước. Vùng sinh thái ngọt - lợ thực hiện cấp nước, tiêu, thoát nước: Hoàn thiện khép kín hệ thống thủy lợi chủ động cấp, tiêu, thoát nước phục vụ dân sinh, sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản và cây ăn trái.

Hoàn thiện, khép kín các hệ thống thủy lợi, xây dựng các công trình kiểm soát mặn. Vùng sinh thái mặn thực hiện cấp nước, tiêu, thoát nước: Hoàn thiện hệ thống thủy lợi để chủ động điều tiết nguồn nước mặn - ngọt, kiểm soát triều cường; hoàn thiện các ô bao thủy lợi để bảo vệ khu vực sản xuất; tăng cường trữ nước trong hệ thống kênh, rạch; cân đối, điều hòa nguồn nước giữa các khu vực; đề xuất giải pháp cấp nước mặn từ biển. Tiếp tục đầu tư xây dựng củng cố, nâng cấp các tuyến đê biển, hệ thống kè chắn sóng gây bồi, tạo bãi kết hợp với trồng rừng ngập mặn bảo vệ đê biển, bờ biển,...

ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI TRƯỜNG, LỚP, CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ DẠY HỌC, ĐỒ DÙNG, ĐỒ CHƠI CHO TRẺ EM TỪ 3 ĐẾN 5 TUỔI

Ngày 20/10/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 277/2025/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Nghị định gồm 5 chương, 29 điều quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, gồm các nội dung: đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi; chính sách phát triển đội ngũ và hỗ trợ trẻ em; lộ trình đạt chuẩn, tiêu chuẩn công nhận, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi và quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.



(Ảnh minh họa)

Về đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, Nghị định nêu rõ: Tăng cường nguồn lực từ ngân sách trung ương và ngân sách địa phương đầu tư cơ sở vật chất. Khuyến khích thu hút các nguồn lực của xã hội đầu tư cơ sở vật chất phát triển giáo dục mầm non. Đầu tư phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục

mầm non bảo đảm đủ trường lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Nâng chuẩn cơ sở giáo dục mầm non theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Ưu tiên dành quỹ đất sạch, cho phép chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất sang đất xây dựng cơ sở giáo dục mầm non; tập trung giải phóng mặt bằng, giao đất sạch cho các dự án giáo dục mầm non. Không thu tiền sử dụng đất, giảm tiền thuê đất, tiền thuế đất đối với các cơ sở giáo dục mầm non. Không áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp đối với cơ sở giáo dục mầm non công lập, cơ sở giáo dục mầm non tư thực hoạt động không vì lợi nhuận. Ưu tiên dành trụ sở cơ quan nhà nước dời dư sau sắp xếp cho các cơ sở giáo dục mầm non; cho phép áp dụng hình thức cho thuê công trình thuộc sở hữu nhà nước đối với cơ sở giáo dục mầm non tư thực.

Ưu tiên đầu tư kinh phí của Trung ương và địa phương từ các chương trình, dự án bảo đảm đến năm 2030 có 100% các cơ sở giáo dục mầm non công lập, cơ sở giáo dục mầm non thuộc lực lượng vũ trang ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo, bãi ngang, ven biển, khu đông dân cư, địa bàn có khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất đủ trường lớp, bảo đảm 01 phòng học/lớp mẫu giáo, 100% phòng học kiên cố, có đủ các phòng chức năng, thư viện trường mầm non, đủ đồ chơi ngoài trời, đồ chơi trong lớp, thiết bị dạy học, đủ bếp ăn, nhà vệ sinh và công trình nước sạch theo quy định.

Cơ sở giáo dục mầm non công lập, cơ sở giáo dục mầm non thuộc lực lượng vũ trang tại xã khu vực III, khu vực II, khu vực I, xã có thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo theo quy định của cấp có thẩm quyền, có trẻ em từ 3 đến 5 tuổi học và ăn, ngủ trưa tại cơ sở giáo dục mầm non (sau đây gọi là trẻ em bán trú) được hưởng các chính sách sau:

Được hỗ trợ tiền để mua giấy, truyện tranh, sáp màu, bút chì, đồ chơi và các đồ dùng, học liệu học tập khác; chăn, màn và các đồ dùng cá nhân cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi bán trú với mức kinh phí là 1.350.000

đồng/trẻ em/năm học. Được hỗ trợ tiền điện, nước phục vụ học tập và sinh hoạt của trẻ em từ 3 đến 5 tuổi bán trú với định mức là 5KW điện/tháng/trẻ em và 01 m³ nước/tháng/trẻ em theo giá quy định tại địa phương và được hưởng không quá 9 tháng/năm học. Nơi chưa có điều kiện cung cấp các dịch vụ điện, nước hoặc bị mất điện, nước thì nhà trường được sử dụng kinh phí để mua thiết bị thắp sáng và nước sạch cho trẻ em.

Được hỗ trợ kinh phí trông trưa đối với trẻ em từ 3 đến 5 tuổi: Mỗi nhóm 25 trẻ em từ 3 - 4 tuổi, trong đó ít nhất có 8 trẻ em từ 3 đến 4 tuổi bán trú thì được hưởng 01 định mức; mỗi nhóm 30 trẻ em từ 4 - 5 tuổi, trong đó ít nhất có 10 trẻ em từ 4 đến 5 tuổi bán trú thì được hưởng 01 định mức là 700.000 đồng/tháng/nhóm trẻ em và được hưởng không quá 9 tháng/năm học. Số dư từ 50% trở lên so với số trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và số trẻ em từ 3 đến 5 tuổi bán trú của mỗi nhóm thì được tính 01 định mức. Được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí chi trả cho nhân viên nấu ăn. Định mức chi trả được tính trên số lượng trẻ em từ 3 đến 5 tuổi bán trú, tối thiểu bằng 3.900.000 đồng/01 tháng/45 trẻ em, số dư từ 20 trẻ em trở lên được tính thêm một lần mức hỗ trợ. Mỗi cơ sở giáo dục mầm non được hưởng không quá 05 lần mức hỗ trợ nêu trên/01 tháng và không quá 9 tháng/01 năm học.

Cơ sở giáo dục mầm non độc lập, cơ sở giáo dục mầm non thuộc lực lượng vũ trang ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo, bãi ngang, ven biển, khu đông dân cư, địa bàn có khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cấp có thẩm quyền cấp phép thành lập theo đúng quy định thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em từ 3 đến 5 tuổi được hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất 01 lần, bao gồm: trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo danh mục quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hỗ trợ kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất để phục vụ trực tiếp cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em. Mức hỗ trợ tối thiểu là 50.000.000 đồng/cơ sở giáo dục mầm non độc lập.

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý

MỘT SỐ KẾT QUẢ TRONG CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC LIÊN HIỆP VƯƠNG QUỐC ANH VÀ BẮC IRELAND CỦA TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM VÀ ĐOÀN ĐẠI BIỂU CẤP CAO VIỆT NAM

Từ ngày 28 - 30/10/2025, nhận lời mời của Thủ tướng Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland Keir Starmer, Tổng Bí thư Tô Lâm và Phu nhân cùng đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam thăm chính thức Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland.

Chuyến thăm là một trong những hoạt động đối ngoại quan trọng của Việt Nam trong năm 2025, giúp khẳng định tầm vóc của quan hệ Việt Nam - Anh trong tổng thể chính sách đối ngoại của mỗi nước, đặc biệt trong bối cảnh thế giới đầy biến động và thách thức hiện nay.

Trong chuyến thăm, Tổng Bí thư Tô Lâm và Đoàn đại biểu Việt Nam đã có nhiều hoạt động quan trọng, nổi bật là các cuộc hội đàm với Thủ tướng Anh Keir Starmer, hội kiến và dự chiêu đãi do Phó Thủ tướng Anh David Lammy chủ trì, các cuộc hội kiến với đại diện Hoàng gia Anh, Thượng viện, Hạ viện Anh, các chính đảng lớn tại Anh. Tổng Bí thư đã có bài phát biểu chính sách quan trọng tại Đại học Oxford, gặp gỡ, trao đổi với đại diện giới kinh doanh, các tập đoàn hàng đầu tại Anh, các chuyên gia, học giả về khoa học - công nghệ, gặp gỡ đại diện cộng đồng và Đại sứ quán Việt Nam tại Anh.

Chuyến thăm đã thành công tốt đẹp, đạt được nhiều kết quả hiệu quả, thực chất.

Trước hết, dấu ấn nổi bật của chuyến thăm là việc Việt Nam và Anh nhất trí thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện, cấp quan hệ cao nhất trong hệ thống các khuôn khổ đối tác của Việt Nam. Trong Tuyên bố chung về xác lập tầm mức quan hệ mới, cũng như trong trao đổi, Tổng Bí thư Tô Lâm và các nhà lãnh đạo Anh đã thống nhất các biện pháp chiến lược, xác định các trụ cột hợp tác tương xứng với tầm mức mới của quan hệ song phương đó là: tăng cường hợp tác chính trị, ngoại giao, quốc phòng và an ninh; tăng cường hợp tác kinh tế, thương

mai, đầu tư, tài chính; tăng cường hợp tác khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, y tế; hợp tác về môi trường, năng lượng và chuyển đổi xanh; tăng cường hợp tác giáo dục, văn hóa, thể thao, du lịch, giao lưu nhân dân, các quyền bình đẳng; hợp tác trong các vấn đề quốc tế và khu vực.



Tổng Bí thư Tô Lâm và Thủ tướng Anh Keir Starmer trao Tuyên bố chung về nâng cấp quan hệ Việt Nam-Anh lên Đối tác chiến lược toàn diện

Thứ hai, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hai bên đã nhất trí, ký kết nhiều thỏa thuận hợp tác quan trọng, với nhiều nội dung thực chất, cụ thể, trong nhiều lĩnh vực mới, có ý nghĩa đối với sự phát triển của hai nước, nhất là về hợp tác giữa các doanh nghiệp, tập đoàn lớn, cơ sở giáo dục giữa hai nước, cũng như giữa các cơ quan, thành phố lớn của mỗi bên. Một số doanh nghiệp và cơ sở nghiên cứu của Việt Nam đã bắt đầu hợp tác nghiên cứu với các trường đại học và tổ chức của Anh, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ cao và giáo dục - đào tạo.

Thứ ba, trong trao đổi, các nhà lãnh đạo, đối tác Anh bày tỏ ấn tượng về những thành tựu to lớn của Việt Nam trên tất cả các mặt, thể hiện coi trọng vị thế và vai trò của Việt Nam tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương cũng như về nhiều vấn đề được cộng đồng quốc tế quan tâm. Bài phát biểu chính sách tại Đại học Oxford của Tổng Bí thư Tô Lâm được giới nghiên cứu chính sách Anh đặc biệt quan tâm và đánh

giá cao, xem đây là một đóng góp quan trọng để làm rõ đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển của Việt Nam.

Bên cạnh đó, các đối tác Anh bày tỏ sẵn sàng sớm triển khai các nội dung đã được nhất trí trong Tuyên bố chung về việc nâng cấp quan hệ Việt Nam - Anh lên Đối tác chiến lược toàn diện như: chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, tri thức, chuyên môn trong các lĩnh vực đa dạng, từ tài chính, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, tới y tế, tài chính xanh, năng lượng sạch, giảm thiểu rủi ro thiên tai.

Thứ tư, chuyến thăm góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam tại châu Âu và tại các diễn đàn, cơ chế đa phương ở châu Âu, đồng thời đóng góp tích cực vào việc thúc đẩy vai trò của ASEAN, cũng như quan hệ ASEAN - châu Âu. Qua đó, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế tiếp tục được củng cố, tạo cơ sở để tăng cường hơn nữa quan hệ với các đối tác trong thời gian tới.

Thứ năm, chuyến thăm cũng góp phần thúc đẩy tình cảm gắn bó giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân Anh, cũng như tinh thần đoàn kết, gắn bó của những người Việt Nam tại Anh, động viên cộng đồng có những đóng góp ngày càng thiết thực hơn nữa vào sự phát triển, vươn lên của đất nước, nhất là trong bối cảnh ngày càng nhiều người Việt giành nhiều thành quả trong các lĩnh vực tại Anh, tạo thêm nền tảng sâu rộng cho kết nối giữa hai nước.

Với các kết quả quan trọng trên, chuyến thăm chính thức Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland của Tổng Bí thư Tô Lâm và đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam có ý nghĩa không chỉ đối với việc thúc đẩy quan hệ của Việt Nam với một nước lớn tại châu Âu và trên thế giới, mà còn tạo thêm những điều kiện, xung lực mới cho việc tranh thủ thêm những điều kiện thuận lợi cho giai đoạn phát triển mới của đất nước.

MỘT SỐ KẾT QUẢ TRONG CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC VIỆT NAM CỦA QUỐC VƯƠNG VƯƠNG QUỐC HASHEMITE JORDAN ABDULLAH II IBN AL HUSSEIN

Từ ngày 12 - 13/11/2025, Quốc vương Vương quốc Hashemite Jordan Abdullah II Ibn Al Hussein thăm chính thức Việt Nam theo lời

mời của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Lương Cường.

Trong chuyến thăm, Quốc vương Abdullah II Ibn Al Hussein đã hội đàm với Tổng Bí thư Tô Lâm, Chủ tịch nước Lương Cường, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn; tham dự Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam - Jordan. Đại diện Lãnh đạo hai nước đã ký Bản ghi nhớ về hợp tác giữa Học viện Ngoại giao Việt Nam và Học viện Ngoại giao Jordan.

Tại các cuộc hội đàm, hội kiến, tiếp xúc cấp cao, lãnh đạo cấp cao hai nước thống nhất hai bên cần củng cố lòng tin chính trị thông qua các hoạt động trao đổi đoàn, đặc biệt là các đoàn cấp cao; nhất trí cần triển khai hiệu quả Bản ghi nhớ hợp tác giữa hai Bộ Ngoại giao được ký kết trong chuyến thăm, nghiên cứu thúc đẩy sớm ký thỏa thuận thành lập các cơ chế hợp tác khác, sớm cử lãnh sự danh dự tại mỗi nước để thúc đẩy hợp tác.

Trên cơ sở nền tảng lòng tin chính trị, các nhà lãnh đạo hai nước nhất trí thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực quan trọng khác, trong đó có quốc phòng, an ninh, chia sẻ thông tin, trao đổi chuyên gia, cán bộ giữa các cơ sở quốc phòng - an ninh nhằm nâng cao hiểu biết lẫn nhau và trao đổi kinh nghiệm trong các lĩnh vực hai bên cùng quan tâm; tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở cửa thị trường cho các mặt hàng thế mạnh của nhau, đồng thời khuyến khích doanh nghiệp hai nước nghiên cứu khả năng hợp tác, đầu tư, đặc biệt trong các lĩnh vực phát triển hạ tầng, kinh tế xanh, kinh tế số, viễn thông, sản xuất, chế biến nông sản..., thúc đẩy kết nối hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo giữa hai nước.

Quốc vương Jordan đề nghị hai nước nghiên cứu sớm mở đường bay thẳng trực tiếp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc cấp thị thực nhập cảnh cho công dân hai bên.

Việt Nam sẵn sàng tăng cường xuất khẩu các mặt hàng thế mạnh sang Jordan. Trong khi đó, Jordan sẵn sàng hỗ trợ Việt Nam phát triển ngành Halal thông qua hỗ trợ chia sẻ thông tin, kinh nghiệm về lĩnh vực Halal, vấn đề chứng chỉ Halal và mở cửa thị trường cho các sản phẩm Halal của Việt Nam.

Các nhà lãnh đạo cũng trao đổi các biện pháp nhằm thúc đẩy hợp tác về y tế, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, trí tuệ nhân tạo,

chất bán dẫn, khẳng định đây là những lĩnh vực rất tiềm năng nhằm mở ra các cơ hội cho thế hệ trẻ hai nước.



Chủ tịch nước Lương Cường hội đàm với Quốc vương Jordan Abdullah II Ibn Al Hussein

Về hợp tác tại các diễn đàn đa phương, hai bên nhất trí cần tiếp tục tham vấn và ủng hộ các ứng cử của nhau cũng như làm cầu nối thúc đẩy hợp tác giữa Liên đoàn A-rập và ASEAN,...

Chuyến thăm Việt Nam của Quốc vương Jordan Abdullah II Ibn Al Hussein đánh dấu một cột mốc lịch sử trong quan hệ hai nước, mở ra giai đoạn hợp tác mới, tạo tiền đề cho thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực hai bên cùng quan tâm.

SÁNG KIẾN “THẬP KỶ QUỐC TẾ VỀ VĂN HÓA VÌ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG”: ĐÓNG GÓP NỔI BẬT CỦA VIỆT NAM TẠI KỲ HỌP LẦN THỨ 43 ĐẠI HỘI ĐỒNG UNESCO

Trên cơ sở khuyến nghị của Hội đồng chấp hành UNESCO, ngày 08/11/2025, tại thành phố Samarkand, Cộng hòa Uzbekistan, Kỳ họp lần thứ 43 Đại hội đồng Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên

hợp quốc (UNESCO) đã đồng thuận thông qua dự thảo Nghị quyết do Việt Nam đề xuất với sự đồng tác giả và ủng hộ của 71 nước.

Nghị quyết nhấn mạnh vai trò then chốt của văn hóa là nền tảng của bản sắc, nguồn lực đổi mới, trụ cột của phát triển bền vững và ứng phó với các thách thức của thời đại. Trên cơ sở đó, Nghị quyết kêu gọi Liên hợp quốc phát động Thập kỷ quốc tế nhằm tạo chuyển biến căn bản trong nhận thức về vai trò của văn hóa và thúc đẩy hành động ở các cấp độ nhằm huy động nguồn lực, gia tăng đầu tư cho giáo dục di sản, giáo dục văn hóa - nghệ thuật, công nghiệp văn hóa và kinh tế sáng tạo gắn với sinh kế bền vững, tăng cường tiếp cận văn hóa bình đẳng, đối thoại liên văn hóa, văn hóa số, ứng dụng tri thức văn hóa trong thích ứng biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường,... hướng tới một tương lai bền vững và thịnh vượng cho mọi người dân.

Sau gần 40 năm kể từ Thập kỷ quốc tế về phát triển văn hóa 1988 - 1997, đây là lần đầu tiên UNESCO đồng thuận khởi xướng một Thập kỷ quốc tế mới gắn với văn hóa. Sáng kiến được Tổng Giám đốc UNESCO cũng như các nước thành viên đánh giá rất cao vì phù hợp với chiến lược của UNESCO và quan tâm chung hiện nay, đề cao vai trò tiên phong của UNESCO đưa văn hóa trở thành một trụ cột độc lập đóng góp vào phát triển bền vững ở từng quốc gia và trên toàn cầu, động lực duy trì hòa bình, thúc đẩy công nghiệp sáng tạo, bảo vệ đa dạng văn hóa và tăng trưởng kinh tế bao trùm, gắn kết xã hội.

Thời gian tới, Việt Nam và các nước đồng bảo trợ sẽ tiếp tục đề trình Nghị quyết lên Đại hội đồng Liên hợp quốc xem xét và chính thức thông qua, để có thể sớm phát động Thập kỷ quốc tế về văn hóa vì phát triển bền vững giai đoạn 2027 -2036, UNESCO sẽ là tổ chức chủ trì triển khai, phối hợp với các tổ chức liên quan khác trong hệ thống Liên hợp quốc và các đối tác khác.

Sáng kiến do Việt Nam khởi xướng tại UNESCO có ý nghĩa rất quan trọng: Sáng kiến là bước đi cụ thể góp phần triển khai chủ trương và chính sách của Đảng và Nhà nước về coi trọng văn hóa, ngoại giao văn hóa và hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Theo đó nhấn mạnh văn hóa là nền tảng, nguồn lực, sức mạnh nội sinh và là động lực to lớn, hệ điều tiết sự phát triển xã hội bền vững, thúc đẩy chấn hưng và phát triển văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên mới, chú trọng đẩy mạnh và nâng tầm ngoại giao văn hóa, quốc tế hóa văn hóa đậm đà bản sắc dân

tộc Việt Nam và dân tộc hóa văn minh thế giới vào Việt Nam, đóng góp vào văn minh nhân loại.



Thủ trưởng Ngoại giao Ngô Lê Văn phát biểu tại Phiên toàn thể Kỳ họp Đại hội đồng UNESCO lần thứ 43

Đây là sáng kiến đầu tiên có quy mô lớn nhất mà Việt Nam khởi xướng tại UNESCO kể từ nhiều năm tham gia Tổ chức. Nếu được Liên hợp quốc nhất trí thông qua, đây không chỉ là đóng góp có ý nghĩa chiến lược của Việt Nam đối với UNESCO, khẳng định vai trò dẫn dắt của UNESCO trong lĩnh vực văn hóa, mà còn là sáng kiến mang dấu ấn Việt Nam ở tầm toàn cầu, thể hiện nỗ lực và cam kết chung tay cùng cộng đồng quốc tế kiến tạo một tương lai hòa bình, thịnh vượng nhân văn.

Cũng tại Kỳ họp lần thứ 43 UNESCO, Việt Nam được các quốc gia thành viên tín nhiệm tái bầu làm Phó Chủ tịch Kỳ họp. Với trọng trách là Phó Chủ tịch Đại hội đồng UNESCO lần thứ 43, Việt Nam tiếp tục cùng một lúc đảm nhận vai trò tại 6 cơ chế điều hành then chốt của UNESCO: Phó Chủ tịch và là thành viên Ủy ban liên Chính phủ Công ước 2005 về bảo vệ và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa, Phó Chủ tịch và là thành viên Ủy ban liên Chính phủ Công ước 2003 về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể; thành viên Ủy ban Di sản thế giới.

Việc Việt Nam đảm nhận vai trò Phó Chủ tịch là cơ hội để ta tiếp tục đóng góp một cách chủ động, tích cực và thực chất hơn vào các vấn

đề quốc tế mà UNESCO đang quan tâm, cũng như thúc đẩy các chương trình, định hướng lớn của UNESCO trên các lĩnh vực giáo dục, văn hóa, khoa học và thông tin truyền thông, đóng góp cho văn minh nhân loại, đồng thời Việt Nam có điều kiện tận dụng tri thức, các ý tưởng, sáng kiến của UNESCO triển khai các nghị quyết chiến lược, phục vụ sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước trong kỷ nguyên giàu mạnh, thịnh vượng.

TRÁCH NHIỆM VÀ THÁCH THỨC TOÀN CẦU TRONG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Biến đổi khí hậu đang trở thành một trong những thách thức nghiêm trọng nhất đối với nhân loại. Những năm gần đây, các hiện tượng thời tiết cực đoan xảy ra với tần suất cao và sức tàn phá lớn, tác động sâu sắc tới mọi châu lục. Không chỉ các vùng nghèo nhất thế giới như khu vực Nam sa mạc Sahara của châu Phi hay những khu vực dễ tổn thương như Nam Á chịu ảnh hưởng nặng nề, mà ngay cả các quốc gia phát triển ở châu Âu và Bắc Mỹ cũng phải gánh chịu những đợt cháy rừng, bão, sóng nhiệt chưa từng có. Điều đó cho thấy chống biến đổi khí hậu không còn là vấn đề riêng của bất kỳ quốc gia nào mà đã trở thành trách nhiệm toàn cầu.

Năm 2015, Hiệp định Paris về chống biến đổi khí hậu được thông qua tại Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP21) ở Pháp, đánh dấu một bước đột phá trong nỗ lực chung của cộng đồng quốc tế nhằm kiềm chế sự nóng lên toàn cầu. Hiệp định đặt mục tiêu giữ mức tăng nhiệt dưới 2°C và nỗ lực không quá $1,5^{\circ}\text{C}$ so với thời kỳ tiền công nghiệp; đồng thời yêu cầu các nước phát triển huy động tối thiểu 100 tỷ USD mỗi năm giúp các quốc gia đang phát triển ứng phó và chuyển đổi sang năng lượng sạch. Tuy nhiên, gần 10 năm sau, tình hình khí hậu vẫn diễn biến phức tạp. Năm 2024 được xác nhận là năm nóng nhất trong lịch sử quan trắc, cũng là năm đầu tiên nhiệt độ toàn cầu tăng hơn $1,5^{\circ}\text{C}$ so với mức trung bình thời kỳ tiền công nghiệp. Năm 2025 tiếp tục cho thấy nhiều dấu hiệu đáng lo ngại khi hàng loạt thảm họa thiên nhiên, từ cháy rừng, hạn hán, lũ lụt đến sóng nhiệt xảy ra trên diện rộng. Các cảnh báo của Tổ chức Khí tượng Thế giới (WMO) ngày 15/10/2025 càng củng cố lo ngại này: nồng độ CO_2 trong khí quyển năm

2024 tăng mạnh nhất kể từ khi đo đạc năm 1957. Mức khí methane (CH_4) và nitrous oxide (N_2O) cũng đạt mức cao kỷ lục. WMO cảnh báo lượng nhiệt bị giữ lại bởi các khí nhà kính đang đẩy nhanh tình trạng biến đổi khí hậu, đe dọa nghiêm trọng các mục tiêu của Hiệp định Paris.

Tổng Thư ký Liên hợp quốc Antonio Guterres nhấn mạnh, dù các cảnh báo ngày càng cấp bách, nhiều cam kết của một số quốc gia vẫn chưa đạt kỳ vọng. Theo đánh giá của Liên hợp quốc, các nước mới chỉ có khả năng cắt giảm khoảng 10% lượng khí thải đến năm 2035, mức quá thấp so với yêu cầu của Hội đồng liên chính phủ về biến đổi khí hậu (IPCC), vốn đề ra mức giảm 60% vào năm 2035 so với năm 2019.

Bên cạnh thách thức kiểm soát khí thải, tài chính khí hậu là một trong những vấn đề gai góc nhất. Theo thỏa thuận tại COP29 ở Baku (Azerbaijan), các nước giàu cam kết đóng góp 300 tỷ USD mỗi năm từ năm 2035. Tuy nhiên, các quốc gia đang phát triển cho rằng con số này quá thấp. Báo cáo Khoảng cách Thích ứng của Liên hợp quốc ước tính thế giới cần hơn 300 tỷ USD mỗi năm vào năm 2035 để thích ứng trước mực nước biển dâng, nắng nóng cực đoan và các tác động khác của khí hậu ấm lên - con số này gấp gần 12 lần mức chi hiện nay. Trong khi các nước đang phát triển yêu cầu nguồn lực cụ thể để thích ứng và giảm phát thải, các nền kinh tế lớn nhấn mạnh trách nhiệm chia sẻ và khả năng huy động thực tế. Bất đồng này khiến tài chính khí hậu tiếp tục là “điểm nóng” trên bàn đàm phán.

Ngày 10/11/2025, Hội nghị lần thứ 30 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP30) khai mạc tại thành phố Belem (Brazil), sau khi các quốc gia đạt đồng thuận về chương trình nghị sự. Hội nghị diễn ra trong bối cảnh hai năm liên tiếp thế giới ghi nhận nhiệt độ kỷ lục, lượng khí thải nhà kính tiếp tục tăng, trong khi tình hình địa chính trị phức tạp và bất ổn.

Phát biểu tại lễ khai mạc COP30, Tổng thống Brazil Luiz Inácio Lula da Silva kêu gọi biến cam kết thành hành động cụ thể, đặc biệt là tăng nguồn tài chính và giảm dần nhiên liệu hóa thạch. Ông nhấn mạnh: “Khủng hoảng khí hậu không còn là mối đe dọa của tương lai mà là thảm kịch của hiện tại”.

Chủ tịch COP30 André Corrêa do Lago hoan nghênh sự đồng thuận về chương trình nghị sự, coi đây là bước khởi đầu tích cực để

"tháo nút thắt" cho các vòng thương lượng tiếp theo. Ông cho rằng việc thông qua chương trình nghị sự là phép thử chính trị quan trọng, định hình mức độ hợp tác trong các chủ đề then chốt như tài chính khí hậu, chuyển đổi năng lượng và thích ứng với tác động của biến đổi khí hậu.

Liên hợp quốc cảnh báo thế giới khó có thể duy trì mục tiêu 1,5oC trong ngắn hạn, khi chính sách hiện nay có thể khiến Trái đất nóng lên tới 2,8oC. Dù các cam kết mới giúp giảm mức tăng xuống 2,3 - 2,5oC, hậu quả vẫn được dự báo nghiêm trọng.

Đáng chú ý, Mỹ không cử phái đoàn cấp cao tham dự COP30, sau khi rút khỏi Thỏa thuận Paris. Việc Mỹ, quốc gia phát thải lớn nhất trong lịch sử, vắng mặt được cho là sẽ ảnh hưởng đến tiến trình đàm phán.

Mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng các chuyên gia cho rằng, COP30 sẽ tạo ra lộ trình hành động cụ thể cho thập kỷ tới, với các cam kết mạnh mẽ hơn về tài chính, thích ứng khí hậu và chuyển đổi năng lượng sạch. Năng lượng tái tạo, đặc biệt là Điện Mặt trời, theo thống kê nửa đầu năm 2025, đã lần đầu tiên vượt than đá để trở thành nguồn điện lớn nhất toàn cầu, một tín hiệu tích cực cho chuyển đổi năng lượng.

MỘT SỐ SỰ KIỆN THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý

- *Hội nghị Thượng đỉnh thế giới về phát triển xã hội lần thứ hai* diễn ra từ ngày 04 - 06/11/2025, tại Doha (Qatar), với sự tham dự của Tổng Thư ký Liên hợp quốc (LHQ) Antonio Guterres, Chủ tịch Đại hội đồng LHQ Annalena Baerbock, gần 30 nguyên thủ quốc gia và người đứng đầu chính phủ, 80 bộ trưởng cùng lãnh đạo các bộ, ngành của các quốc gia thành viên LHQ. Phát biểu tại Hội nghị, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Việt Nam Nguyễn Minh Hằng đề xuất ba giải pháp then chốt để thực hiện hiệu quả hơn Chương trình hành động Copehagen và Tuyên bố Chính trị Doha: (1) Thúc đẩy hợp tác quốc tế bao trùm, ưu tiên hợp tác Nam - Nam và hợp tác 3 bên trong giảm nghèo, tạo việc làm; các diễn đàn đa phương cần hỗ trợ các nước để gắn kết các chiến lược quốc gia với các mục tiêu phát triển toàn cầu; (2) Đổi mới mô hình phát triển, đẩy mạnh chuyển đổi số, coi đây là động lực then chốt cho phát triển xã hội hiệu quả, trong đó thúc đẩy hệ thống chính phủ điện tử để triển khai các dịch vụ y tế, giáo dục, bảo trợ xã hội, đi cùng với đào tạo cán bộ chất

lượng cao; (3) Huy động tài chính bền vững thông qua thành lập các quỹ phát triển xã hội quốc gia với sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế và sự tham gia của khu vực tư nhân; các cơ chế tài chính sáng tạo sẽ góp phần đa dạng hóa nguồn lực tài chính trong thúc đẩy phát triển xã hội.

- *Phiên họp lần thứ 65 của Ủy ban trừ bị Tổ chức Hiệp ước cấm thử hạt nhân toàn diện (CTBTO)* diễn ra từ ngày 10 - 12/11/2025 tại thủ đô Vienna (Áo). Phát biểu tại phiên họp, Đại sứ Vũ Lê Thái Hoàng, Trưởng Phái đoàn Việt Nam tại Liên hợp quốc và các tổ chức quốc tế tại Vienna khẳng định, Việt Nam ủng hộ mạnh mẽ CTBT, nhấn mạnh CTBT là trụ cột quan trọng của hệ thống giải trừ quân bị và không phổ biến hạt nhân toàn cầu; đồng thời, nêu rõ lập trường nhất quán của Việt Nam ủng hộ các quốc gia sử dụng năng lượng hạt nhân vì mục đích hòa bình đi đôi với bảo đảm an toàn và tuân thủ các tiêu chuẩn của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA). Việt Nam sẽ đảm nhiệm vai trò Chủ tịch Hội nghị rà soát Hiệp ước Không phổ biến vũ khí hạt nhân lần thứ 11 (NPT RevCon 2026) tại New York (Mỹ) và cam kết sẽ thúc đẩy cân bằng, xây dựng đồng thuận, gắn kết tiến trình NPT với các cơ chế hỗ trợ như CTBT. Chủ tịch được chỉ định của Việt Nam sẽ tiến hành tham vấn với các nhóm khu vực tại Vienna từ ngày 24 - 25/11/2025.

- *Timor Lester chính thức trở thành thành viên thứ 11 của ASEAN*: Ngày 26/10/2025, tại Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 47 ở Kuala Lumpur, Malaysia, Timor Leste đã chính thức gia nhập và trở thành quốc gia thành viên ASEAN thứ 11. Cột mốc này được đánh dấu bằng lễ ký kết lịch sử Tuyên bố kết nạp Timor Leste vào ASEAN, với sự chứng kiến của lãnh đạo 10 quốc gia thành viên khác. Việc Timor Leste được kết nạp mang lại ý nghĩa mới cho tầm nhìn của khối, đại diện cho mục tiêu dài hạn là xây dựng một cộng đồng khu vực hòa bình, ổn định, toàn diện và thịnh vượng. Động thái này đánh dấu lần mở rộng đầu tiên của ASEAN kể từ năm 1999, khi Campuchia gia nhập và tượng trưng cho cam kết tăng cường đoàn kết khu vực, tính bao trùm và bản sắc ASEAN.

- *Diễn đàn Đối thoại cấp cao về quan hệ kinh tế ASEAN - Italy lần thứ 9* chính thức khai mạc tại Trung tâm Hội nghị Triển lãm Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 13/11/2025. Phát biểu khai mạc diễn đàn, đồng chí Lê Hoài Trung, Bí thư Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Việt Nam nhấn mạnh, việc Italy chính thức trở thành Đối

tác Phát triển của ASEAN là bước tiến mang tính chiến lược, thể hiện tầm nhìn và cam kết chung của cả hai bên trong việc củng cố quan hệ kinh tế, thương mại, tăng cường trao đổi tri thức và hợp tác phát triển bền vững, đồng thời mở ra một giai đoạn hợp tác sâu rộng hơn giữa châu Âu và Đông Nam Á trong bối cảnh toàn cầu đang định hình lại trật tự kinh tế mới. Việt Nam đang triển khai Chiến lược phát triển quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, với ba đột phá chiến lược nhằm củng cố nội lực phát triển của Việt Nam và mở rộng không gian hợp tác giữa ASEAN và Italy. Diễn đàn cũng là bước đi của Thành phố Hồ Chí Minh nhằm hiện thực hóa mục tiêu đưa thành phố trở thành “siêu đô thị quốc tế” của Đông Nam Á, Top 100 thành phố đáng sống nhất thế giới và thực hiện sứ mệnh tiên phong, dẫn dắt, lan tỏa phát triển cho cả nước.

VĂN BẢN MỚI

Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết số 380/NQ-CP ngày 25/11/2025 về các giải pháp khắc phục hậu quả thiên tai, phục hồi sản xuất tại các địa phương khu vực miền Trung.

Phạm vi, đối tượng hỗ trợ: Người dân, người lao động, người yếu thế, hộ kinh doanh, hợp tác xã, doanh nghiệp tại các địa bàn thuộc khu vực miền Trung bị ảnh hưởng bởi bão số 12, 13 và mưa lũ tháng 10, tháng 11 năm 2025, bao gồm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Hà Tĩnh, Quảng Trị, Huế, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Khánh Hoà, Gia Lai, Đắk Lắk và Lâm Đồng (sau đây gọi tắt là các tỉnh, thành phố).

Thời gian hỗ trợ: Từ nay đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Theo đó, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về an sinh xã hội, nhà ở và ổn định đời sống Nhân dân như sau:

1. Hỗ trợ lương thực, nhu yếu phẩm

a) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tiếp tục rà soát, bằng mọi biện pháp cứu trợ lương thực, thực phẩm, nước uống, thuốc men, nhu yếu phẩm cho các hộ có nguy cơ thiếu đói, tuyệt đối không để người dân thiếu ăn, thiếu mặc, thiếu nước sạch; không để phát sinh dịch bệnh sau lũ; sơ tán, di dời người dân ra khỏi các khu vực còn ngập sâu, nguy hiểm. Chủ động công bố thông tin về nhu cầu hàng hóa cần được hỗ trợ để việc chi viện, hỗ trợ được thực hiện thiết thực, hiệu quả.

b) Bộ Tài chính tiếp tục xuất cấp hàng dự trữ quốc gia để hỗ trợ các địa phương, bảo đảm nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả. Chỉ đạo Tổng công ty Hàng không Việt Nam, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam hỗ trợ tối đa vận chuyển lương thực, hàng hoá đến các địa phương, các vùng bị ảnh hưởng bởi thiên tai, bão lũ.

c) Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chỉ đạo các đơn vị, lực lượng tại chỗ hỗ trợ các địa phương tiếp nhận, vận chuyển, phân phát lương thực đến tận tay người dân tại các vùng bị chia cắt, cô lập.

d) Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hải Phòng và tỉnh Quảng Ninh trực tiếp hỗ trợ chi viện về lương thực, thực phẩm, quần áo, thuốc men, cán bộ y tế cho các tỉnh Khánh Hoà, Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng theo chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Thông báo Kết luận số 99-TB/TW ngày 21 tháng 11 năm 2025.

đ) Khuyến khích các địa phương căn cứ khả năng cân đối dự phòng ngân sách địa phương mình để hỗ trợ các tỉnh, thành phố thuộc phạm vi hỗ trợ của Nghị quyết này khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13.

2. Hỗ trợ khẩn cấp về nhà ở

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố:

a) Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực ngân sách địa phương, nguồn hỗ trợ của Trung ương và các nguồn vốn hợp pháp khác để tập trung hỗ trợ Nhân dân sửa chữa nhà bị tốc mái, hư hại, hoàn thành theo chỉ đạo tại các công điện của Thủ tướng Chính phủ, đặc biệt là các Công điện số 215/CĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2025, Công điện số 225/CĐ-TTg ngày 20 tháng 11 năm 2025 và Công điện số 227/CĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2025;

b) Chủ động rà soát, thống kê đầy đủ, chính xác để bố trí, sắp xếp quỹ đất xây dựng mới, tái định cư cho những hộ có nhà bị lũ cuốn trôi, sập đổ hoàn toàn, hư hỏng nặng, hoàn thành theo chỉ đạo tại các công điện của Thủ tướng Chính phủ, trong đó có xây dựng khu mới tái định cư cho các hộ gia đình ở xã Đê Gi, tỉnh Gia Lai.

3. Vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh

a) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo xử lý môi trường ngay sau khi lũ rút với tinh thần "lũ rút đến đâu xử lý ngay đến đó", huy động tối đa các lực lượng (quân đội, công an, thanh niên, phụ nữ, dân quân tự vệ, sinh viên, ...) hỗ trợ Nhân dân, các cơ quan, doanh nghiệp dọn dẹp, vệ sinh nhà cửa, đường xá, trường lớp, cơ sở y tế, trụ sở làm việc, nhà xưởng sản xuất để bảo đảm chỗ ở, công tác học tập, khám chữa bệnh, nhanh chóng khôi phục sản xuất kinh doanh, hoàn thành theo chỉ đạo tại các công điện của Thủ tướng Chính phủ.

b) Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chỉ đạo các đơn vị đóng quân trên địa bàn phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố triển khai lực lượng, thiết bị sẵn sàng hỗ trợ nhân dân, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp dọn dẹp, vệ sinh nhà cửa, trụ sở, đường sá, nhà xưởng sản xuất, hoàn thành theo chỉ đạo tại các công điện của Thủ tướng Chính phủ.

c) Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các bộ, cơ quan liên quan xuất cấp theo thẩm quyền các loại hóa chất, vật tư y tế để xử lý nguồn nước, môi trường, phòng chống dịch bệnh cho người và gia súc, gia cầm.

4. Bảo đảm an sinh xã hội

Bộ Tài chính chỉ đạo Bảo hiểm xã hội Việt Nam:

a) Thực hiện chi trả gộp 03 tháng lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội (tháng 12 năm 2025, tháng 01 và tháng 02 năm 2026) vào kỳ chi trả tháng 12 năm 2025 đối với 04 tỉnh Đắk Lắk, Gia Lai, Khánh Hòa, Lâm Đồng nhằm tạo điều kiện cho người thụ hưởng chính sách tại vùng bị ảnh hưởng bởi bão, lũ, lụt khắc phục hậu quả và đón Tết Nguyên đán 2026.

b) Khẩn trương cấp thẻ, gia hạn thẻ bảo hiểm y tế, giải quyết các vướng mắc về thủ tục khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế, bảo đảm người tham gia bảo hiểm y tế được khám, chữa bệnh kịp thời. Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan chức năng trên địa bàn hướng dẫn cơ sở khám, chữa bệnh bảo đảm quyền lợi khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế của người tham gia bảo hiểm y tế đang sinh sống trong vùng ngập lụt./.

**KỶ NIỆM 81 NĂM NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM (22/12/1944 - 22/12/2025)
VÀ 36 NĂM NGÀY HỘI QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN (22/12/1989 - 22/12/2025)**



**XÂY DỰNG THỂ TRẬN LÒNG DÂN
THỂ TRẬN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN
VÀ THỂ TRẬN AN NINH NHÂN DÂN VỮNG CHẮC
LÀM NỀN TẢNG CHO SỰ NGHIỆP BẢO VỆ TỔ QUỐC**